

# ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

## HỒ SƠ DỰ THẢO LUẬT LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ

*(Xin ý kiến các Đoàn ĐBQH, các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan liên quan)*

### Hồ sơ bao gồm:

- Dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- Dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở dự kiến tiếp thu, chỉnh lý;
- Bảng so sánh dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở Chính phủ trình và dự thảo Luật dự kiến tiếp thu, chỉnh lý;
- Báo cáo tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Hà Nội, tháng 8/2023

Số: /BC-UBTVQH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Dự thảo xin ý kiến  
ngày 29/8/2023

## BÁO CÁO

### Giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV, các vị ĐBQH đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (đã có 144 lượt ý kiến phát biểu: 125 ý kiến tại tổ và 19 ý kiến tại Hội trường). Trên cơ sở ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH), Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã chỉ đạo Cơ quan chủ trì thẩm tra, Cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật và xây dựng dự thảo báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý. UBTVQH xin báo cáo Quốc hội kết quả cụ thể như sau:

#### I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

##### 1. Về sự cần thiết ban hành Luật

Hầu hết ý kiến nhất trí về sự cần thiết ban hành Luật. Một số ý kiến đề nghị làm rõ thêm về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, yêu cầu thực tiễn để thuyết phục hơn về sự cần thiết ban hành Luật; giải trình thấu đáo các ý kiến của đại biểu Quốc hội khóa XIV và bổ sung các văn bản có liên quan được dùng làm cơ sở xây dựng Luật này. Một số ý kiến băn khoăn về thời điểm ban hành Luật, sự cần thiết thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (TGBVANTT) ở cơ sở, vì hiện nay đã bố trí Công an cấp xã chính quy và các lực lượng hiện có ở cơ sở, nên tăng cường chế độ, chính sách cho các lực lượng này.

Về các ý kiến trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Sự cần thiết cũng như thời điểm ban hành Luật đã được Chính phủ báo cáo Quốc hội tương đối đầy đủ, được thể hiện trong Tờ trình và các tài liệu có trong hồ sơ dự án Luật; theo đó, việc xây dựng, ban hành Luật là xuất phát từ yêu cầu thực tiễn khách quan trong việc bảo đảm ANTT ở cơ sở. Dự án Luật đã được xây dựng, chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu tối đa ý kiến của các vị ĐBQH Quốc hội khóa XIV, tại kỳ họp thứ 10, ý kiến tham gia của các cơ quan của Đảng, Quốc hội, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức có liên quan, kết hợp với kết quả của nhiều cuộc hội thảo khoa học, tọa đàm ở nhiều cấp với sự tham gia của đông đảo các chuyên gia, nhà khoa học, đối tượng bị tác động. Qua tổng hợp các ý kiến tham gia cho thấy, đại đa số đều đồng thuận, nhất trí về sự cần thiết xây dựng, ban hành Luật để tạo cơ sở pháp lý vững chắc, toàn

diện cho xây dựng, củng cố, duy trì lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm ANTT trong tình hình mới theo đúng tinh thần văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia và Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện quy định của Luật Công an nhân dân năm 2018, Bộ Công an đã bố trí công an chính quy tại các xã, thị trấn để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền phát động và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trực tiếp nắm tình hình, tiếp nhận, giải quyết ban đầu, tại chỗ các vấn đề ANTT ở cơ sở. Tuy nhiên, trước diễn biến phức tạp của tình hình ANTT, hoạt động của lực lượng Công an chính quy tại xã, phường, thị trấn hiện nay gặp nhiều khó khăn trong quán xuyên địa bàn, cũng như việc tiếp cận để hiểu biết về phong tục, tập quán của địa phương, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số... nên sự tham gia, hỗ trợ của các lực lượng quần chúng ở cơ sở, nhất là lực lượng Công an xã bán chuyên trách trước đây, bảo vệ dân phố, dân phòng là một đòi hỏi tất yếu.

Việc tổ chức lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng để nhằm cụ thể hóa nghĩa vụ “*tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội*” của công dân theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp năm 2013. Đồng thời, hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở có tác động trực tiếp, làm hạn chế quyền con người, quyền công dân và theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 thì “*quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật*”. Luật này được ban hành sẽ tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc kiện toàn, thống nhất các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thành một lực lượng thống nhất có chung vị trí, chức năng, nhiệm vụ là hỗ trợ Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT ở cơ sở, vừa bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo đúng quy định của Hiến pháp.

## **2. Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp Hiến; tính thống nhất với hệ thống pháp luật; tính khả thi của dự thảo Luật**

- Một số ý kiến đề nghị rà soát nội dung của dự thảo Luật để bảo đảm thống nhất với quy định của Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân, Luật Phòng cháy, chữa cháy, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở...

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTWQH đã chỉ đạo rà soát kỹ nội dung dự thảo Luật và nội dung quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan để điều chỉnh cho phù hợp; đồng thời kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản tại một số văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tại Điều 34 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan trong 07 luật. Bên cạnh đó, cơ quan soạn thảo sẽ

đề nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản dưới luật gồm: 09 nghị định, 04 thông tư và văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành quy định về tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, chính sách của các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách. Các văn bản hết hiệu lực thi hành gồm: 01 pháp lệnh, 02 nghị định, 01 thông tư liên tịch và 01 thông tư.

*- Một số ý kiến đề nghị làm rõ về tính khả thi và tính hiệu quả khi bố trí lực lượng này; đề nghị đánh giá thực tiễn tình hình ANTT và hoạt động của lực lượng Công an cấp xã, hiệu quả của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động tự nguyện, tự quản ở cơ sở, từ đó có quy định phù hợp về số lượng, chính sách, chức năng, nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở. Có ý kiến cho rằng hiện nay ở cơ sở nhiều lực lượng hoạt động tự giác, tự nguyện, không có chế độ, chính sách, trong khi lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng là tự nguyện lại được hưởng chế độ, chính sách sẽ gây tâm lý “so bì”.*

Về ý kiến nêu trên của ĐBQH, UBND xin báo cáo như sau: Thực tế hiện nay, đa số các vụ, việc phức tạp có liên quan đến ANTT đều xảy ra ở cơ sở, nhất là vấn đề tranh chấp, gây rối trật tự công cộng, hoạt động của một số loại tội phạm, tình hình tai nạn, tệ nạn xã hội ở cơ sở vẫn tiềm ẩn nhiều phức tạp; tình hình vi phạm các quy định về tham gia giao thông, về quản lý cư trú... diễn ra khá phổ biến. Trước diễn biến phức tạp của tình hình ANTT, lực lượng Công an cấp xã chính quy ở nhiều nơi chưa đủ sức quán xuyến địa bàn. Mặc dù phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động tự nguyện, tự quản ở cơ sở đã góp phần tích cực bảo vệ ANTT ở cơ sở, nhưng còn ở chừng mực nhất định, chưa được thường xuyên tham gia hỗ trợ cùng với lực lượng Công an. Từ đó đặt ra yêu cầu là phải kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang tiếp tục được sử dụng và các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng thành một lực lượng thống nhất, đồng thời xác định cụ thể vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quan hệ công tác, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng này cho phù hợp để đáp ứng được yêu cầu bảo vệ ANTT ở cơ sở.

Việc kiện toàn các thành phần trên thành một lực lượng thống nhất sẽ bảo đảm tính khả thi và tính hiệu quả. Sau khi kiện toàn sẽ góp phần tinh gọn đầu mối, tập trung nhiệm vụ bảo đảm linh hoạt, chủ động, nhanh chóng, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT thực sự hiệu quả.

Về chế độ, hiện nay, các địa phương vẫn đang thực hiện chi cho hoạt động của lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng theo quy định của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Sau khi Luật được ban hành, Chính phủ sẽ phải sửa đổi Nghị định này để quy định phù hợp đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

### **3. Về bố cục của dự thảo Luật**

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về giải thích từ ngữ; đồng thời giải thích cụm từ “Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”, giải thích từ “cơ sở” cho thống nhất với Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở.

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung 01 điều (Điều 2) quy định về giải thích từ ngữ, trong đó có giải thích từ “cơ sở” và “Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về đối tượng áp dụng của Luật, bổ sung đối tượng áp dụng là các lực lượng tự quản, lực lượng khác với tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT; bổ sung một chương hoặc một số điều quy định về huy động các lực lượng trong Nhân dân TGBVANTT ở cơ sở; bổ sung một điều quy định về quyền và nghĩa vụ của từng thành viên Tổ bảo vệ ANTT; bổ sung 01 điều tại Chương V về khiếu nại, tố cáo về bầu Tổ viên Tổ ANTT.

Về các ý kiến trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Về đối tượng áp dụng của Luật này không có nội dung đặc thù; còn đối với các lực lượng tự quản, lực lượng khác với tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, về việc huy động các cơ quan, tổ chức, cá nhân để TGBVANTT ở cơ sở đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (như đã báo cáo tại mục I.2), nên đề nghị Quốc hội cho phép không bổ sung các nội dung trên vào dự thảo Luật. Về quyền và nghĩa vụ của thành viên Tổ bảo vệ ANTT đã được quy định trong dự thảo Luật tại nhiều điều, bao gồm cả nhiệm vụ của các chức danh của Tổ bảo vệ ANTT quy định tại khoản 3 Điều 16 và được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại Mục 2 Chương 3 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý. Về khiếu nại, tố cáo liên quan đến tuyển chọn, hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Bộ Công an được phân công chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 28 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý.

- Có ý kiến đề nghị tách nội dung khoản 3 và khoản 4 Điều 13 để thiết kế thành một điều quy định về việc bầu tổ viên.

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo tách Điều 13 thành các điều riêng quy định cụ thể về bố trí lực lượng, tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT, chức danh, công nhận chức danh, nhiệm vụ của chức danh, thành lập Tổ bảo vệ ANTT như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

## **II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO LUẬT**

### **1. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Luật (Điều 1)**

- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu tên gọi của Luật cho phù hợp, có thể lấy tên là: “Luật Bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở” hoặc “Luật về công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở dựa vào cộng đồng” hoặc “Luật Tham gia bảo vệ

*an ninh, trật tự ở cơ sở”. Có ý kiến đề nghị rà soát về kỹ thuật văn bản để sử dụng thống nhất tên gọi của lực lượng này trong toàn bộ dự thảo Luật.*

UBTVQH thấy rằng tên gọi “*Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở*” đã khái quát đầy đủ và tương đối thống nhất với nội dung dự thảo Luật, phù hợp với mục tiêu xây dựng Luật. Tên gọi này thể hiện đúng bản chất là lực lượng “*tham gia hỗ trợ*” cho Công an cấp xã trong bảo vệ ANTT ở cơ sở, và cũng đã được Chính phủ nghiên cứu, thảo luận kỹ, nhiều lần trình Quốc hội, UBTVQH. Mặt khác, hiện nay ngoài các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách và dân phòng, còn có các lực lượng quần chúng tự quản được quần chúng nhân dân tự thành lập ra để thực hiện các công việc bảo vệ ANTT. Theo đó, để huy động sức mạnh của toàn dân TGBVANTT ở cơ sở, dự thảo Luật đã quy định rõ lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ tên Luật và tên lực lượng như dự thảo Chính phủ trình Quốc hội.

*- Một số ý kiến đề nghị mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật để bao quát hết các lực lượng có tính chất tự nguyện, tự quản tham gia hỗ trợ Công an cấp xã; cần có một chương riêng về vai trò của người dân đối với công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Có ý kiến đề nghị làm rõ lực lượng bảo vệ các chung cư do ban quản lý bố trí thì có được coi là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp năm 2013 thì mọi công dân đều có nghĩa vụ tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Luật Công an nhân dân (khoản 1 Điều 14) quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm tham gia, phối hợp, cộng tác, hỗ trợ Công an nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật. Cụ thể hóa quy định của Hiến pháp, Luật Công an nhân dân và các luật khác có liên quan như Luật Thanh niên năm 2020, Pháp lệnh Cựu chiến binh năm 2005, Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) và điều lệ của các tổ chức hội, đoàn thể thì trên thực tế có nhiều lực lượng tình nguyện, tự quản tham gia hỗ trợ Công an nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT. Tuy nhiên, hỗ trợ có tính chất thường xuyên, nòng cốt, có quá trình thực hiện lâu dài trên phạm vi toàn quốc thì chỉ có 03 lực lượng, đó là bảo vệ dân phố, dân phòng và Công an xã bán chuyên trách; còn lực lượng thuộc các tổ chức hội, đoàn thể, lực lượng tình nguyện, tự quản khác... tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên cơ sở pháp lý được quy định trong các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của các lực lượng này là khác biệt so với 03 lực lượng được kiến toàn nêu trên.

Mục tiêu của việc xây dựng Luật này là tạo cơ sở pháp lý để sắp xếp, kiện toàn lại 03 lực lượng sẵn có thành 01 tổ chức với chức năng, nhiệm vụ tập trung, làm nòng cốt trong hỗ trợ Công an chính quy bảo vệ ANTT ở cơ sở. Việc mở

rộng phạm vi điều chỉnh đối với lực lượng thuộc các tổ chức hội, đoàn thể, lực lượng tình nguyện, tự quản, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, bảo vệ chung cư... sẽ không phù hợp về vị trí, vai trò, cũng như tính chất hoạt động giữa lực lượng do chính quyền thành lập với lực lượng hoạt động tự quản hoặc theo hợp đồng dịch vụ bảo vệ...

Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội không mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật.

*- Có ý kiến đề nghị làm rõ nội dung điều chỉnh trong dự thảo Luật trình lần này so với dự thảo Luật trình Quốc hội khóa XIV.*

UBTVQH thấy rằng, tại hồ sơ dự án Luật theo Tờ trình số 51/TTr-CP, Báo cáo số 131/BC-CP, số 53/BC-CP và số 145/BC-CP của Chính phủ, Báo cáo số 269/BC-BCA, số 271/BC-BCA của Bộ Công an<sup>1</sup>, về cơ bản, đa số ý kiến của ĐBQH khóa XIV và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị đã được Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ. Theo đó, đối với ý kiến của ĐBQH khóa XIV, Chính phủ đã tiếp thu, giải trình tập trung vào các nhóm vấn đề sau: Sự cần thiết ban hành Luật; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; tính khả thi của dự án Luật; đối tượng, phạm vi điều chỉnh; đánh giá tác động chính sách, nhất là về chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động; tính tự nguyện, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; tuyển chọn, sử dụng, thành lập, công nhận các chức danh của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác ở địa bàn cơ sở; sắp xếp, kiện toàn thống nhất và bố trí lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; về thể thức, bố cục, các nội dung cụ thể khác và kỹ thuật trình bày văn bản.

*- Có ý kiến cho rằng các quy định về tuyển chọn, sử dụng lực lượng, quan hệ phối hợp, huy động lực lượng... chưa thống nhất với phạm vi điều chỉnh, đề nghị rà soát bổ sung cho đầy đủ, thống nhất.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy định về tuyển chọn, sử dụng lực lượng, quan hệ phối hợp, huy động lực lượng... tại các điều 5, 13, 14, 15, 16 và 17 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý để bảo đảm thống nhất với phạm vi điều chỉnh.

## **2. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 2 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Nhiều ý kiến đề nghị thể hiện rõ hơn vị trí, chức năng của lực lượng này để tránh chồng chéo, trùng lặp với vị trí, chức năng của Công an cấp xã và một số lực lượng hiện có ở cơ sở. Một số ý kiến đề nghị xác định rõ đây là lực lượng*

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 131/BC-CP ngày 15/4/2022 và Báo cáo số 53/BC-CP ngày 28/02/2023 của Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến ĐBQH tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV về dự án Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; Báo cáo số 269/BC-BCA ngày 28/02/2023 của Bộ Công an về những nội dung lớn của dự án Luật đã được chỉnh lý so với dự án Luật đã trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV; Báo cáo số 271/BC-BCA ngày 28/02/2023 của Bộ Công an về một số nội dung có liên quan đến dự án Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại văn bản số 4979-CV/VPTW).

*của Nhà nước hay là lực lượng quần chúng; xác định đây là lực lượng quần chúng tự nguyện, được vận động, tuyển chọn để tham gia hỗ trợ lực lượng Công an hoặc được huy động thực hiện nhiệm vụ; làm rõ hơn tính chất, mức độ, phạm vi tham gia hỗ trợ cho lực lượng Công an; không chỉ tham gia hỗ trợ lực lượng Công an, mà còn hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở; làm rõ vai trò “nòng cốt” hoặc không quy định lực lượng này làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về an ninh, trật tự mà chỉ hỗ trợ cho lực lượng Công an trong bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.*

Tiếp thu các ý kiến trên, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung Điều 2 (giải thích từ ngữ) tại dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý làm rõ khái niệm lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng do chính quyền thành lập trên cơ sở tự nguyện của người dân để hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này; chỉnh lý vị trí, chức năng của lực lượng này tại Điều 3 để thể hiện rõ hơn vị trí là lực lượng quần chúng được bố trí ở cơ sở và thể hiện rõ chức năng làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở. Đã chỉnh lý Điều 4, Điều 5, Chương II và Mục 1 Chương III để làm rõ hơn tính chất, mức độ, phạm vi tham gia hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên địa bàn phụ trách và được điều động thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách trong một số trường hợp nhất định; khẳng định đây là lực lượng chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự giám sát của Nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT; đồng thời không quy định lực lượng này làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về ANTT ở cơ sở.

### **3. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 3 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ tại khoản 2 là hoạt động dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền địa phương; bổ sung các tổ chức chính trị - xã hội vào khoản 2.*

*- Một số ý kiến cho rằng nên quy định theo hướng lấy phòng ngừa là chính, phát hiện từ sớm, từ xa, dựa vào cộng đồng là chủ yếu.*

*- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu, quy định rõ chính quyền địa phương quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì, lực lượng Công an quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì; thể hiện rõ vai trò của Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, lãnh đạo lực lượng này.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, bổ sung, chỉnh lý dự thảo Luật bảo đảm bao quát, xác định rõ vai trò, vị trí

của cấp ủy, chính quyền, cơ quan Công an cấp xã trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

#### **4. Về quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 5 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ hơn quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng này với chính quyền, với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các lực lượng khác ở địa bàn cơ sở; quy định rõ hơn trách nhiệm của từng lực lượng; mối quan hệ giữa lực lượng TGBVANTT ở cơ sở với cấp ủy, trưởng thôn, tổ dân phố; cần nhấn mạnh lực lượng này chỉ là lực lượng phối hợp, hỗ trợ trong bảo vệ ANTT ở cơ sở, có vai trò quan trọng trong tuyên truyền, vận động người dân, không phải lực lượng cưỡng chế; quy định về quan hệ phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng chức năng; bổ sung quy định về các trường hợp xảy ra tình hình phức tạp về ANTT, mối quan hệ, trách nhiệm huy động và biện pháp giải quyết.

- Một số ý kiến đề nghị giao Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, chỉ đạo hoạt động bảo vệ ANTT ở cơ sở; Công an cấp xã hướng dẫn về chuyên môn. Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định để xác định phạm vi chỉ đạo, chỉ huy, huy động của Công an cấp xã và phạm vi quản lý, huy động lực lượng TGBVANTT của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý, bổ sung các quy định về quan hệ công tác; thể hiện rõ vai trò, phạm vi phối hợp, hỗ trợ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đối với Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ; xác định cụ thể phạm vi quản lý, chỉ đạo, chỉ huy, huy động của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã đối với lực lượng này đáp ứng yêu cầu thực tiễn như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

#### **5. Về hành vi bị nghiêm cấm (Điều 6 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Một số ý kiến cho rằng, tại khoản 1 quy định thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không đúng thẩm quyền là chưa phù hợp với thực tiễn (như hiện nay, ở một số vùng đông bào dân tộc thiểu số đã thành lập mô hình tổ tự quản của các dòng tộc; việc thành lập này không bị cấm và cũng phát huy được hiệu quả cao trong công tác bảo vệ ANTT ở cơ sở).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung hành vi bị nghiêm cấm đối với người trong và ngoài lực lượng, đồng thời chỉnh lý cho chặt chẽ, cụ thể như: Bổ sung hành vi lực lượng TGBVANTT ở cơ sở xâm phạm quyền, lợi ích của công dân, cơ quan, tổ chức; vi phạm quy định về chế độ làm việc của lực lượng này; mua chuộc, lôi kéo, ép buộc lực lượng này thực hiện hành vi trái pháp luật.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý các quy định bảo đảm chặt chẽ, bao quát hơn tại Điều 6 về hành vi bị nghiêm cấm của dự thảo đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

## **6. Nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Chương II dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Nhiều ý kiến cho rằng một số nhiệm vụ quy định cho lực lượng này quá nhiều và nặng; cần quy định phù hợp với vị trí, chức năng, trình độ, năng lực để bảo đảm tính khả thi; tránh chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ của Công an cấp xã và các lực lượng khác ở cơ sở như Dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ...; thể hiện rõ tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an. Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể, rõ ràng hơn để dễ thực hiện; quy định rõ phạm vi, mức độ, phương thức thực hiện nhiệm vụ; bổ sung một số nhiệm vụ mà thực tiễn đang diễn ra như phát hiện, phòng ngừa bạo lực gia đình, bạo lực học đường, bạo lực trẻ em, người cao tuổi, buôn lậu, sử dụng trái phép chất ma túy...

- Một số ý kiến tham gia về các từ ngữ, nội dung tại Điều 8 và Điều 12, rà soát Điều 9 để không trùng lặp với với nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy, chỉnh lý lại tên Điều 10, quy định Điều 12 cho phù hợp với vị trí, chức năng và tránh lạm quyền, tránh bỏ sót nhiệm vụ.

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, chỉnh lý nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở tại Chương II cho rõ ràng hơn, cụ thể hơn, phù hợp với vị trí, chức năng, trình độ, năng lực của lực lượng này để bảo đảm tính khả thi; thể hiện rõ đây là lực lượng hỗ trợ Công an cấp xã và tham gia thực hiện nhiệm vụ cùng với Công an cấp xã, theo sự hướng dẫn, phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã; bảo đảm không để chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ của các lực lượng khác ở cơ sở như Dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ... đã được quy định trong các luật có liên quan; bổ sung quy định rõ phạm vi, mức độ, phương thức thực hiện nhiệm vụ; bổ sung nhiệm vụ tham gia nắm tình hình về trật tự, an toàn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách và thực hiện theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an cấp xã khi phát hiện vụ việc xảy ra.

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quyền hạn của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quy định trách nhiệm pháp lý trong trường hợp lực lượng này vi phạm, gây ra thiệt hại. Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ ANTT ở cơ sở cho thống nhất với quy định tại Điều 1 dự thảo Luật.

UBTVQH xin báo cáo như sau: Đây là lực lượng quần chúng tự nguyện được tuyển chọn TGBVANTT ở cơ sở, không thuộc bộ máy nhà nước, tính chất hoạt động là tham gia hỗ trợ theo sự hướng dẫn, phân công, chỉ đạo trực tiếp của Công an cấp xã nên việc quy định quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của lực lượng này là không phù hợp. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ ANTT đã được quy định trong Hiến pháp, Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Còn tại Điều 1 của dự thảo Luật quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

## **7. Về tiêu chuẩn tuyển chọn, hồ sơ tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 4 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Nhiều ý kiến cho rằng tiêu chuẩn tuyển chọn như dự thảo Luật là quá cao, đề nghị quy định cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; đề nghị ưu tiên tuyển chọn là bộ đội, công an xuất ngũ, cựu chiến binh, đảng viên, đoàn thanh niên, đồng bào dân tộc, người trong các tôn giáo, người am hiểu về phong tục, tập quán, nắm vững địa bàn, người có uy tín, người chấp hành xong án phạt tù, người học xong chương trình tiểu học. Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “lý lịch rõ ràng” trước cụm từ “phẩm chất đạo đức tốt”; loại trừ đối tượng tham gia là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; quy định tiêu chuẩn về trình độ văn hóa cho phù hợp với đặc thù đối với những địa phương ở vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thay cụm từ “có giấy chứng nhận đã học hết chương trình phổ thông do cơ quan có thẩm quyền cấp” thành “có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục THPT”; cân nhắc tính khả thi của các quy định “quy hoạch, kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở”.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã cho chỉnh sửa như tại Điều 13 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi; đồng thời, bỏ quy định “quy hoạch, kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở”.

- Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung quy định tiêu chuẩn về độ tuổi tối đa; quy định độ tuổi tối đa khi tham gia lực lượng này là không quá 65 tuổi.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội thấy rằng, theo dự thảo Luật thì một trong những tiêu chuẩn để công dân được tuyển chọn tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là bảo đảm tiêu chuẩn về sức khỏe theo quy định. Mặt khác, nếu giới hạn độ tuổi tối đa sẽ khó thu hút người dân tham gia, nhất là những người dù nhiều tuổi nhưng vẫn đủ sức khỏe, có kiến thức, tâm huyết, trách nhiệm trong công tác xã hội. Đồng thời, từ trước đến nay, pháp luật cũng chưa quy định độ tuổi tối đa trong việc tuyển chọn người tham gia lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố và Công an xã bán chuyên trách, nên việc bổ sung quy định độ tuổi tối đa đối với người tham gia lực lượng là không phù hợp với thực tế.

Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến ĐBQH, nhằm bảo đảm yêu cầu về sức khỏe, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung dự thảo Luật đã tiếp thu chỉ quy định về trường hợp cho thôi tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở trong trường hợp không còn bảo đảm về sức khỏe (tại điểm b khoản 3 Điều 17).

- Một số ý kiến cho rằng, việc quy định không phân biệt giới tính đối với người tham gia lực lượng này là khó thực hiện đối với phụ nữ. Có ý kiến đề nghị thay từ “tuyển chọn” bằng “bầu tổ viên” để bảo đảm dân chủ, sự tin nhiệm của Nhân dân; nghiên cứu bổ sung cơ chế để những người có nguyện vọng và tình nguyện thì có thể đăng ký tham gia; bỏ quy định “có thời hạn tạm trú 01 năm trở lên”.

UBTVQH xin báo cáo như sau: Thực tế hiện nay trên toàn quốc đang có nhiều thành viên nữ tham gia lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được sử dụng và vẫn đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc quy định không phân biệt giới tính là xuất phát từ vị trí, tính chất hoạt động của lực lượng này và cũng là thống nhất với Luật Bình đẳng giới. Đối với ý kiến đề nghị thay từ “*tuyển chọn*” bằng “*bầu tổ viên*” được giải trình tại Mục 4.2. Đối với công dân có nguyện vọng và tự nguyện có đơn đề nghị tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì phải bảo đảm các tiêu chuẩn và phải có thời hạn tạm trú từ 01 năm trở lên, vì nhiệm vụ bảo vệ ANTT là nhiệm vụ quan trọng và có tính đặc thù.

- *Một số ý kiến đề nghị làm rõ việc tuyển chọn là thành lập mới hay kiện toàn từ các lực lượng đã có.*

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, UBTVQH đã bổ sung quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý là: “*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là lực lượng quần chúng được thành lập trên cơ sở kiện toàn lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn để tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở*”; đồng thời thể hiện xuyên suốt nội dung này thông qua các hoạt động từ xác định tiêu chuẩn, tuyển chọn... cho đến các quy định về bảo đảm chế độ, chính sách trong dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

- *Có ý kiến đề nghị cân nhắc tiêu chuẩn đã học xong chương trình tiểu học đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo.*

UBTVQH xin báo cáo như sau: Mục tiêu quan trọng nhất khi tuyển chọn người tham gia hoạt động trong lực lượng này là tuyển chọn được những người có uy tín, am hiểu phong tục, tập quán, nắm vững địa bàn, cơ sở để có thể tham gia, phối hợp cùng Công an xã trong bảo vệ ANTT ở cơ sở một cách hiệu quả nhất. Thực tế cho thấy, đối với vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì rất khó để tuyển chọn được người tham gia hoạt động với yêu cầu cao về trình độ văn hóa. Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định của dự thảo Luật về tuyển chọn người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở trường hợp không đủ người có tiêu chuẩn cao hơn thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình tiểu học để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

**8. Về bố trí lực lượng, thẩm tra hồ sơ, bầu Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự (Điều 13 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- *Một số ý kiến đề nghị tách Điều 13 thành các điều riêng quy định cụ thể về bố trí lực lượng, thủ tục thành lập và các vấn đề có liên quan đến bố trí lực lượng.*

*- Nhiều ý kiến đề nghị về số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng thành viên mỗi Tổ cần tính toán đến đặc thù của địa bàn thành thị, nông thôn, vị trí địa lý, quy mô dân số, quy mô kinh tế, tình hình kinh tế - xã hội, ANTT và việc bố trí các lực lượng khác sẵn có tại địa phương; cần quy định cụ thể số lượng tối đa, tối thiểu, tiêu chí, điều kiện thành lập Tổ bảo vệ ANTT.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã cho tách Điều 13 dự thảo Luật do Chính phủ trình thành 03 điều luật riêng quy định về bố trí lực lượng, tuyển chọn Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh và nhiệm vụ của các chức danh Tổ bảo vệ ANTT; bổ sung quy định rõ hơn về bố trí lực lượng, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ ANTT bảo đảm chặt chẽ. Về số lượng Tổ bảo vệ ANTT cần thành lập, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đối với từng đơn vị hành chính cấp xã hoặc huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm ANTT, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát lại quy trình thành lập lực lượng, bầu Tổ viên để đơn giản trình tự, thủ tục; một số ý kiến tham gia về quy định bầu Tổ viên. Có ý kiến đề nghị thẩm quyền thành lập Tổ bảo vệ ANTT nên giao cho cấp tỉnh; bổ sung quy định thành lập Tổ bảo vệ ANTT đối với huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.*

*- Có ý kiến đề nghị Công an địa phương chủ trì phối hợp xét chọn theo tiêu chí rồi trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định hoặc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; hoặc giao cho Trưởng thôn phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thống nhất lập danh sách đề nghị, Công an cấp xã thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận; Công an cấp xã phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thẩm tra hồ sơ tuyển chọn và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận.*

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, UBTVQH đã nghiên cứu quy định về xét tuyển thay cho việc bầu Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT để bảo đảm đơn giản hóa thủ tục, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, tiết kiệm chi phí và thống nhất với quy định về tuyển chọn đội trưởng, đội phó đội dân phòng (tại Điều 15 dự thảo Luật đã tiếp thu, chỉnh lý). Việc quy định xét tuyển bảo đảm công khai, dân chủ dưới sự giám sát của quần chúng nhân dân. Trên cơ sở quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về số lượng Tổ, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT, Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của Công an cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ ANTT và từng chức danh của Tổ bảo vệ ANTT. Đồng thời, dự thảo Luật đã giao cho Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết việc tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định toàn bộ lực lượng dân phòng để kiện toàn vào lực lượng này và tùy theo từng địa phương, tính chất đặc thù để tổ chức lực lượng cho phù hợp.*

UBTVQH thấy rằng, nếu thu hút toàn bộ lực lượng dân phòng để kiện toàn vào lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì tổng số lượng người tham gia sẽ lên đến hàng triệu thành viên, sẽ tác động đến tăng chi ngân sách nhà nước, không phù hợp với thực tiễn và chưa bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Dự thảo Luật quy định chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là đội trưởng, đội phó đội dân phòng sẽ bảo đảm linh hoạt, nhanh chóng trong chỉ đạo, lãnh đạo, điều động lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở, đồng thời vẫn tiếp tục duy trì lực lượng dân phòng để huy động được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia công tác PCCC, cứu nạn, cứu hộ ở cơ sở theo quy định của Luật phòng cháy và chữa cháy.

*- Một số ý kiến cho rằng nên tổ chức, bố trí lực lượng TGBVANTT ở cấp xã do chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm, Công an chỉ hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng.*

UBTVQH thấy rằng, đa số các vụ việc phức tạp liên quan đến ANTT đều xuất phát từ cơ sở là thôn, tổ dân phố, cần phải được nắm bắt thông tin kịp thời để giải quyết ngay từ sớm, từ xa tại địa bàn cơ sở. Do đó, việc quy định bố trí lực lượng TGBVANTT ở thôn, tổ dân phố là phù hợp với mục tiêu xây dựng Luật và phù hợp với thực tế bố trí, sử dụng lực lượng này hiện nay (các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, lực lượng dân phòng hiện đang được bố trí ở thôn, tổ dân phố).

*- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc việc sắp xếp, kiện toàn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để không làm tăng biên chế, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ với các lực lượng khác, không phát sinh thủ tục hành chính; đánh giá cụ thể mô hình tổ chức, người tham gia để không bị lãng phí nguồn nhân lực; việc bố trí lực lượng cần tính toán đến đặc thù khác biệt giữa thành thị và nông thôn.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý các quy định về sắp xếp, kiện toàn, bố trí lực lượng phù hợp với tình hình, yêu cầu bảo đảm ANTT, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, không làm tăng biên chế, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ với các lực lượng khác, bảo đảm tính khả thi; rà soát các nội dung bảo đảm thống nhất với Luật Phòng cháy và chữa cháy về quy định chức danh của lực lượng dân phòng; theo đó, tại khoản 2 Điều 16 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý quy định: *Tại thôn, tổ dân phố đã bỏ nhiệm vụ chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy, Công an cấp xã căn cứ năng lực, trình độ chuyên môn của người đã được bổ nhiệm để đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận là chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.*

- Một số ý kiến cho rằng, nếu giao địa phương quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng các chức danh Tổ bảo vệ ANTT sẽ dẫn đến tăng số lượng, đề nghị cân nhắc điều chỉnh cho hợp lý.

UBTVQH xin báo cáo như sau: Nếu quy định “cứng” về khung về số lượng Tổ, số lượng các chức danh của Tổ bảo vệ ANTT sẽ không phù hợp với tình hình thực tiễn, không sát với nhu cầu của từng thôn, tổ dân phố, vì mỗi vùng miền, khu vực thành thị, nông thôn có sự khác nhau. Do đó, dự thảo Luật quy định theo hướng “mở” để chính quyền địa phương căn cứ yêu cầu, điều kiện thực tiễn để quyết định số lượng Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở và số lượng người tham gia hoạt động là phù hợp và bảo đảm tính khả thi.

- Có ý kiến đề nghị nên chỉnh lý tên gọi thành “Tổ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự” để khẳng định sự tham gia của các thành viên theo tinh thần tự nguyện.

UBTVQH thấy rằng, việc sử dụng tên gọi “Tổ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự” cũng là một cách thể hiện. Tuy nhiên, tên của Luật và tên của lực lượng này đã khẳng định sự tham gia của các thành viên theo tinh thần tự nguyện. Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ tên gọi là “Tổ bảo vệ an ninh, trật tự” để thống nhất trong toàn bộ dự thảo Luật.

## **9. Về bầu bổ sung Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, kiện toàn chức danh, cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 14 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Tại khoản 1, một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể trường hợp cần tăng thêm số lượng tổ, tăng thêm số lượng thành viên; đề nghị cân nhắc có kiện toàn cả Tổ viên Tổ ANTT không.

- Tại khoản 3, một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể việc cho thôi tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; quy định cụ thể trường hợp không có điều kiện tiếp tục tham gia do bị xử lý vi phạm pháp luật tại điểm c khoản 3; bổ sung quy trình cho thôi tham gia lực lượng này.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung này theo hướng quy định cụ thể về việc cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; cụ thể hóa các trường hợp không có điều kiện tiếp tục tham gia hoạt động; đồng thời bổ sung cơ chế giám sát trong công tác xây dựng lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; bổ sung, chỉnh lý lại khoản 1 về bổ sung Tổ viên, bổ sung Tổ bảo vệ ANTT như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

- Một số ý kiến đề nghị quy định thời gian giữ chức danh của tổ viên là 05 năm; quy định bầu chức danh tổ viên trùng với bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý dự thảo Luật về hình thức tuyển chọn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở theo hướng từ “bầu” sang hình thức “xét tuyển”; việc quy định thời hạn giữ chức danh của Tổ viên Tổ bảo vệ

ANTT là 05 năm theo nhiệm kỳ như trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố sẽ không còn phù hợp; và tính “nhiệm kỳ” cũng không phù hợp với tính chất hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

#### **10. Về huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 15 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn về huấn luyện, bồi dưỡng để thống nhất áp dụng, ví dụ như kỹ năng phát hiện và xử lý các vấn đề, vụ việc liên quan đến ANTT, bạo lực gia đình, bạo hành trẻ em, mua bán người...; bổ sung nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng quần chúng nên việc huấn luyện, bồi dưỡng là cần thiết để đáp ứng tốt hơn yêu cầu tham gia hỗ trợ Công an cấp xã. Dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý quy định rõ phạm vi, mức độ tham gia hỗ trợ; hoạt động luôn đặt dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của Công an cấp xã.

Tiếp thu các ý kiến các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này theo hướng quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được huấn luyện bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được giao; được tham gia diễn tập, hội thi để nâng cao khả năng thực hành; đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các nội dung này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn mà không bổ sung quá cụ thể nội dung đào tạo, bồi dưỡng trong Luật.

#### **11. Về kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 16 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Nhiều ý kiến đề nghị báo cáo đánh giá kỹ hơn về tổ chức, ngân sách khi thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, cần có số liệu cụ thể chứng minh “không làm tăng biên chế”, “không làm tăng ngân sách” so với thực tiễn hiện nay, không sử dụng số liệu “cứng” là 300.000 người như trong Tờ trình dự án Luật. Một số ý kiến đề nghị tính toán đầy đủ mức chi ngân sách, mức hỗ trợ để vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vừa động viên, khuyến khích được người dân tham gia, vừa bảo đảm khả năng chi của ngân sách và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo đánh giá tổng chi ngân sách sẽ là bao nhiêu khi Luật này có hiệu lực thi hành; đề nghị bổ sung quy định rõ khung mức hỗ trợ.*

Về các ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau:

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị và UBTVQH, ý kiến tham gia các bộ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan, Chính phủ đã bổ sung đánh giá tác động chính sách của dự án Luật, bổ sung thông tin, số liệu có liên quan về thực trạng tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay, trong đó đánh giá cụ thể về thực trạng lực lượng, nguồn lực hiện có, thực trạng chi hiện

ngày và khả năng bảo đảm kinh phí, ngân sách của các địa phương để chi trả chế độ, chính sách và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở bảo đảm tính khả thi; cụ thể như:

Thực tế hiện nay, các địa phương trong cả nước đều bảo đảm ngân sách để chi trả cho tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, Công an xã bán chuyên trách được tiếp tục sử dụng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an phối hợp với Bộ Tài chính và các đơn vị chức năng nghiên cứu, đánh giá tổng thể về thực trạng chi hiện nay của các địa phương cho tổ chức, hoạt động của các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; khái toán tổng mức chi theo quy định của dự thảo Luật và so sánh với tổng mức chi hiện nay của các địa phương là bảo đảm cân đối với mức chi trung bình từ 20 tỷ đến 30 tỷ/01 năm/01 tỉnh, thành phố (từ 2 tỷ đến 2.5 tỷ/01 tháng). Theo đó, khi kiện toàn các lực lượng, chức danh thành một lực lượng thống nhất thì vẫn thực hiện chi trả chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như mức trung bình hiện nay các địa phương đang chi trả cho các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng; còn về lâu dài sẽ giảm và không phải chi trả ngân sách cho nhiều lực lượng như hiện nay thì các địa phương sẽ có điều kiện tập trung nguồn lực, cơ sở vật chất để bảo đảm tốt hơn nữa về chế độ, chính sách cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở. Dự thảo Luật đã quy định theo hướng kế thừa các quy định của pháp luật hiện hành đã được thực tiễn kiểm nghiệm để tiếp tục quy định đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, bảo đảm không làm tăng chi ngân sách nhà nước và có tính khả thi.

Đối với ý kiến về số liệu khoảng 300.000 người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, UBNDTVQH cho rằng đây là số liệu thống kê nguồn lực sẵn có hiện nay của lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng. Tuy nhiên, các địa phương căn cứ yêu cầu thực tiễn tại địa phương mình về nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở và số lượng người đang được sử dụng thực tế để quyết định việc bố trí lực lượng theo hướng tăng hoặc giảm số lượng phù hợp với điều kiện, khả năng và yêu cầu của từng địa phương; đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBNDTVQH ngày 12/7/2023 của UBNDTVQH về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, thời gian tới, nhiều đơn vị hành chính sẽ được sát nhập nên con số của lực lượng này được dự báo có thể giảm hơn so với hiện nay.

*- Nhiều ý kiến đề nghị quy định rõ nguồn ngân sách để bảo đảm tính khả thi, có thể giao ngân sách Trung ương bảo đảm, giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, lấy từ các nguồn xã hội hóa, đóng góp của người dân ở địa phương và nguồn huy động hợp pháp khác.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBNDTVQH đã chỉ đạo tiếp thu vào dự thảo Luật theo hướng: Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở do ngân sách nhà nước bảo đảm và các

nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Hằng năm, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an do ngân sách trung ương bảo đảm, nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương chi trả theo quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để thống nhất với quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định về chế độ, chính sách cho phù hợp với tính chất hoạt động của lực lượng này để vừa bảo đảm cho lực lượng này thực hiện được nhiệm vụ, vừa thu hút lực lượng tham gia và bảo đảm yên tâm công tác. Một số ý kiến đề nghị quy định về chế độ, chính sách cho phù hợp, bảo đảm cân đối, hài hòa với chế độ chính sách đang chi trả cho các chức danh khác đang hoạt động ở cơ sở (như tổ trưởng tổ dân phố, bí thư chi bộ...); quy định cụ thể chế độ, chính sách và phải có sự phân biệt rõ giữa các thành viên trong Tổ bảo vệ ANTT.*

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát lại chế độ đối với các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời làm Đội trưởng, đội phó đội dân phòng để bảo đảm các mức hỗ trợ không trùng lặp.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, đánh giá kỹ tác động về chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để chỉnh lý dự các quy định của dự thảo Luật bảo đảm khả thi, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng chi trả của từng địa phương. Đồng thời, UBTVQH cũng chỉ đạo đánh giá đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời làm Đội trưởng, đội phó đội dân phòng theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy để tính toán mức hỗ trợ cho phù hợp, bảo đảm cân đối, hài hòa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định chế độ, chính sách cho lực lượng này theo nhiệm vụ được giao và chỉ hỗ trợ khi được huy động thực hiện nhiệm vụ chứ không hỗ trợ thường xuyên hằng tháng; cần làm rõ hỗ trợ hằng tháng có khác trợ cấp hằng tháng không.*

UBTVQH cho rằng, dự thảo Luật quy định mức hỗ trợ hằng tháng cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là kế thừa quy định về chế độ hỗ trợ đối với đối tượng đội trưởng, đội phó đội dân phòng, bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đã có từ lâu đang được các địa phương thực hiện. Nếu bỏ quy định hỗ trợ hằng tháng mà chỉ hỗ trợ khi được huy động thì sẽ không thu hút được người dân tham gia lực lượng này, không bảo đảm tính khả thi của Luật.

*- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp địa phương khó khăn về ngân sách, không cân đối được ngân sách để bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng này thì cần nghiên cứu xử lý cho phù hợp hoặc đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo đảm. Một số ý kiến khác cho rằng quy định trường hợp địa phương khó khăn về ngân sách thì trung ương hỗ trợ là mâu thuẫn với quy*

*định của Luật Ngân sách nhà nước vì nhiệm vụ chi của cấp nào thì ngân sách cấp đó bảo đảm.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bỏ nội dung quy định đối với địa phương khó khăn về ngân sách thì được ngân sách trung ương hỗ trợ bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về tăng cường thanh tra, kiểm soát vấn đề liên quan đến ngân sách.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Việc thanh tra, kiểm soát các vấn đề, hoạt động liên quan đến ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật chuyên ngành có liên quan. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho không bổ sung quy định về tăng cường thanh tra, kiểm soát vấn đề liên quan đến ngân sách tại Luật này.

*- Có ý kiến đề nghị khái toán ngân sách chi hằng năm cho hoạt động của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Trên cơ sở ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan căn cứ thực tế về tổ chức, hoạt động của các lực lượng TGBVANTT ở cơ sở đang được ngân sách nhà nước chi trả hiện nay và quy định của dự thảo Luật đã khái toán ngân sách chi hằng năm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở như sau:

+ Ngân sách bảo đảm cho các mục chi thường xuyên hằng tháng theo quy định của dự thảo Luật, bao gồm: Chi hỗ trợ hàng tháng; chi hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; chi bảo đảm trang bị công cụ hỗ trợ; chi bảo đảm trang phụ, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Trong thời gian tới khi kiện toàn, sắp xếp giảm số lượng đơn vị hành chính cấp xã dẫn đến số lượng thôn, tổ dân phố cũng được giảm theo do được sắp xếp, kiện toàn. Theo đó, nếu lấy mức trung bình trong toàn quốc có tổng số 100 ngàn thôn, tổ dân phố (hiện nay toàn quốc có 103.568 thôn, tổ dân phố) thì dự kiến mức chi trung bình 01 tháng cho 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tối thiểu có 03 thành viên là 1.5 triệu đồng đến 2 triệu đồng/01 tháng; tổng mức chi trung bình 01 tháng cho 100 ngàn Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là 150 tỷ/01 tháng (100 ngàn thôn, tổ dân phố đều thành lập tổ bảo vệ an ninh, trật tự); trung bình mức chi của 01 tỉnh, thành phố là 2,4 tỷ/01 tháng.

+ Như vậy, mức chi ngân sách trung bình hằng tháng cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở là 2,4 tỷ/01 tháng. Các địa phương căn cứ điều kiện thực tiễn, khả năng bảo đảm kinh phí để chi trả chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bảo đảm phù hợp với khả năng của từng địa phương.

Cụ thể khái toán về các nội dung chi theo quy định của dự thảo Luật và tổng mức kinh phí các địa phương cần bảo đảm hằng tháng, hằng năm cho lực

lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng đã được Chính phủ cụ thể trong Báo cáo số 145/BC-CP ngày 26/4/2023.

## **12. Về địa điểm, nơi làm việc của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 17 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Nhiều ý kiến đề nghị rà soát các quy định về bố trí nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để bảo đảm tính khả thi. Một số ý kiến đề nghị quy định theo hướng mở để các địa phương thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương mình; đề nghị giao Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ địa điểm, nơi làm việc của lực lượng này để đảm bảo thống nhất giữa các địa phương, vùng miền trong cả nước; có thể là Hội trường Công an xã hoặc Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; bổ sung thêm phương án bố trí khác bảo đảm tính khả thi. Ý kiến khác đề nghị bố trí nơi làm việc đảm bảo an toàn, không bố trí tại các địa điểm sinh hoạt đông người vì lực lượng này có trang bị vũ khí.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý lại nội dung này tại khoản 1 Điều 20 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý như sau: “Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc bố trí chung tại địa điểm, nơi làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã hoặc tại địa điểm, nơi làm việc khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và khả năng bảo đảm của địa phương”.

## **13. Về trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 18 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ lại không quy định lực lượng này được sử dụng công cụ hỗ trợ. Đề nghị rà soát lại.

- Một số ý kiến cho rằng, quy định về trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở còn chung chung, chưa chặt chẽ. Đề nghị bổ sung một khoản giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết.

UBTVQH thấy rằng, bên cạnh việc dự thảo Luật đã có quy định nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (khoản 3 Điều 34 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý) để bổ sung đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này tại khoản 1 Điều 21 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý như sau: “Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực

*hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”; đồng thời, bổ sung khoản 2 quy định giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết để tạo thuận lợi và thống nhất trong việc thực hiện.*

#### **14. Về bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 20 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Một số ý kiến đề nghị cần quy định khung, mức tối thiểu đối với hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế và giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng quần chúng được tuyển chọn tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, dưới sự quản lý và do chính quyền cơ sở bảo đảm kinh phí chi trả chế độ, chính sách; nếu quy định “cứng” trong Luật về khung mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng và khung mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế sẽ không phù hợp với thực tế, nhất là ở các địa phương còn khó khăn về kinh tế, xã hội; và có thể là áp lực về ngân sách đối với các địa phương chưa tự chủ được ngân sách. Về nội dung này trong quá trình hoàn thiện dự án Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đã trao đổi, xin ý kiến và các địa phương thống nhất quy định theo hướng mở như thể hiện trong dự thảo Luật.

Do đó, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho quy định theo hướng mở để chính quyền địa phương quyết định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, quyết định mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế đối với người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để phù hợp với thực tế điều kiện ở từng địa phương và bảo đảm tính khả thi của Luật.

*- Có ý kiến cho rằng, lực lượng TGBVANTT ở cơ sở chỉ hoạt động trong địa bàn nhất định, gắn trực tiếp với cơ sở, nơi mà họ được người dân địa phương bầu chọn, nơi sinh sống của họ; do đó, việc quy định tại điểm d khoản 2 khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú của lực lượng này cần phải được nghiên cứu lại và chỉ hoạt động trong địa bàn nhất định mà không quy định điều đi công tác xa; đề nghị quy định rõ “làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú” là nhiệm vụ gì, ở đâu vì lực lượng này là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau:

Thực tế hiện nay lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách được tiếp tục sử dụng, dân phòng ngoài hoạt động trên địa bàn nhất định thì vẫn được huy động tham gia thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm ANTT tại các địa bàn xa nơi cư trú và được bảo đảm các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao, như điều động, huy động tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai... Dự thảo Luật quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn được giao phụ trách là kế thừa quy định của pháp luật hiện hành khi được kiện toàn thống nhất.

- Có ý kiến cho rằng quy định công việc nặng nhọc, độc hại tại khoản 2 chưa rõ.

- Một số ý kiến đề nghị rà soát quy định cụ thể cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện chi trả, bảo đảm chế độ, chính sách quy định tại Điều này.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung quy định xác định rõ địa bàn nơi thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền quy định, chi trả chế độ, chính sách, xác định cơ sở pháp lý quy định về công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và các nội dung có liên quan đến bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở như dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý.

#### **15. Về giải quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ (Điều 21 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung trường hợp người tham gia lực lượng tuy không đang trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo quy định nhưng có hành động dũng cảm như cứu người và hy sinh thì vẫn được giải quyết chế độ, chính sách.

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, trường hợp cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản và hy sinh thì được áp dụng các quy định để giải quyết theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng nên đề nghị Quốc hội cho không bổ sung quy định tại Luật này.

#### **16. Về nhiệm vụ chi của Bộ Công an (Điều 22 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ nhiệm vụ chi của Bộ Công an được quy định tại Điều 22 và nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương tại Điều 23 dự thảo Luật để tránh chồng chéo, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tạo thuận lợi trong quá trình áp dụng pháp luật.

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bỏ quy định tại khoản 2 Điều 22 về “hỗ trợ mua sắm, trang bị, sửa chữa công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”; đồng thời, rà soát, chỉnh lý lại toàn bộ nội dung quy định về nhiệm vụ chi của Bộ Công an, thể hiện tại Điều 25 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và không chồng chéo với nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

#### **17. Về nhiệm vụ chi của địa phương (Điều 23 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

- Một số ý kiến đề nghị chuyển điểm b, điểm c khoản 1 Điều 23 về nhiệm vụ chi của địa phương sang Điều 22 về nhiệm vụ chi của Bộ Công an để thống nhất trong công tác mua sắm trang phục phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận, mua sắm, trang bị thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng TGBVANTT ở cơ sở.

UBTVQH thấy rằng, dự thảo Luật kế thừa quy định của pháp luật hiện hành để tiếp tục quy định đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, bởi vì đây là lực lượng do Ủy ban nhân dân thành lập, bảo đảm điều kiện hoạt động và thực tế cho thấy hiện nay các địa phương vẫn bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật. Bộ Công an chỉ hỗ trợ thực hiện hoạt động này mà không phải là nhiệm vụ chi thường xuyên. Do vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ nguyên nội dung này như dự thảo Luật Chính phủ trình Quốc hội.

*- Một số ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh lý khoản 2 theo hướng quy định mức chi cụ thể, tối thiểu của từng địa phương; quy định đồng bộ, thống nhất về mức chi giữa các địa phương trong toàn quốc và giao địa phương thực hiện.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Dự thảo Luật kế thừa quy định của pháp luật hiện hành quy định theo hướng mở để các địa phương căn cứ yêu cầu, điều kiện thực tế của từng địa phương để quyết định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở; theo đó, mức chi trả ở các địa phương là khác nhau, nếu quy định thống nhất mức chi giữa các địa phương trên toàn quốc có thể tạo nên áp lực cho những địa phương còn có khó khăn trong việc cân đối ngân sách, không bảo đảm tính khả thi của Luật.

#### **18. Về trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (Điều 26 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ chế, chế tài khi chậm xử lý.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, việc quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, cơ chế, chế tài khi chậm xử lý không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này mà căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan. Hiện nay, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành được quy định tại Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18/6/2022 ban hành quy chế làm việc của Chính phủ; theo đó, Nghị định này quy định về nguyên tắc làm việc, chế độ trách nhiệm, quan hệ công tác, phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc... của các thành viên Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **19. Về trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp (Điều 27 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn điểm b khoản 1 (ví dụ cần phân cấp và xác định rõ cho cấp tỉnh quyết định ngân sách bảo đảm).*

UBTVQH thấy rằng, thẩm quyền quyết định ngân sách địa phương để chi cho các nhiệm vụ cụ thể của địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hoạt động chấp hành ngân sách, UBTVQH đề nghị Quốc hội không bổ sung quy định nội dung này trong dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại khoản 2.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung quy định thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại điểm a khoản 1 Điều 30 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

*- Có ý kiến đề nghị bỏ khoản 3 để thống nhất với Luật Tổ chức chính quyền địa phương.*

UBTVQH thấy rằng, nội dung quy định tại khoản này không trái với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; và là cần thiết để tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện thống nhất và chặt chẽ trong quản lý, sử dụng đối với với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định này như dự thảo Luật Chính phủ trình.

## **20. Về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Điều 28 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa nội dung Điều này cho phù hợp với quy định về hoạt động phản biện xã hội, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tạo điều kiện cho người dân tích cực TGBVANTT ở cơ sở.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo nghiên cứu, bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phản biện xã hội tại Điều 31 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

## **21. Về hiệu lực thi hành (Điều 29 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*Có ý kiến đề nghị thời điểm Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung này tại Điều 32 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

## **22. Về điều khoản chuyển tiếp (Điều 30 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị trong điều khoản chuyển tiếp cần có quy định về hiệu lực Pháp lệnh Công an xã và quy định về lực lượng dân phòng, Luật Phòng cháy và chữa cháy. Có ý kiến cho rằng nội dung của Điều 30 không phải là điều khoản chuyển tiếp mà là trách nhiệm tổ chức thực hiện.*

Về các ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, dự thảo Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở có điều khoản chuyển tiếp là cần thiết để quy định về hiệu lực của Pháp lệnh Công an xã, về lực lượng dân phòng, Luật Phòng cháy và chữa cháy là phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, để bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, cụ thể:

+ Theo quy định tại Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cơ quan ban hành văn bản nào thì có thẩm quyền bãi bỏ văn bản đó; theo đó, việc bãi bỏ Pháp lệnh Công an xã là thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội mà không thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

+ Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở kiện toàn thống nhất các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay và các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng; theo đó, đối với lực lượng dân phòng vẫn thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Trong quá trình xây dựng dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát các quy định của pháp luật có liên quan, trong đó có Luật Phòng cháy và chữa cháy bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

### **23. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các luật có liên quan (Điều 31 dự thảo Luật do Chính phủ trình)**

*- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung các quy định tại điều này vào Luật Công an nhân dân đang sửa đổi.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, hiện nay Luật Công an nhân dân đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5; theo đó, việc dự thảo Luật này có quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân là phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung sửa đổi nội dung khoản 2 Điều 5 Luật Phòng cháy, chữa cháy như sau “Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đủ sức khỏe tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu” để thống nhất với quy định tại Điều 4 của dự thảo Luật, tương thích với quy định tại Điều 20 của Bộ luật Dân sự “thành niên là người từ đủ 18 tuổi trở lên, người thành niên có năng lực, hành vi dân sự đầy đủ, trừ trường hợp quy định tại các Điều 22, 23 và 24 của Bộ luật Dân sự”. Có ý kiến đề nghị rà soát bổ sung đầy đủ các quy định để sửa các quy định có liên quan của Luật Phòng cháy, chữa cháy nhằm kiện toàn lại toàn bộ các lực lượng thành một lực lượng thống nhất thực hiện nhiệm vụ TGBVANTT và phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở.*

*- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa cụm từ “công dân đủ 18 tuổi” tại khoản 5 cho thống nhất với Điều 4 dự thảo Luật*

UBTVQH thấy rằng, nội dung các ý kiến nêu trên thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Phòng cháy và chữa cháy; UBTVQH đề nghị Quốc hội cho phép không quy định những nội dung này tại Luật Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở mà sẽ bổ sung quy định vào Luật Phòng cháy, chữa cháy sửa đổi trong thời gian tới để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật thì phù hợp hơn.

*- Có ý kiến đề nghị chuyển khoản 4 Điều này (hướng dẫn, huấn luyện...) thành khoản 6 của Điều 25 về trách nhiệm của Bộ Công an.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH thấy rằng, tại khoản 4 Điều 25 dự thảo Luật (khoản 3 Điều 28 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý) quy định trách nhiệm

của Bộ Công an trong việc “hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng lực lượng, quản lý, bồi dưỡng, huấn luyện và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở theo quy định”; theo đó, nội dung liên quan đến hướng dẫn, huấn luyện đối với lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở đã được quy định tại Điều này; việc quy định sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 16 Luật Công an nhân dân như dự thảo Luật là để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Vì vậy, UBTVQH đề nghị Quốc hội cho giữ quy định này như dự thảo Luật Chính phủ trình.

#### **24. Một số nội dung khác**

*- Có ý kiến đề nghị giao lực lượng này có thể kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ khác ở cơ sở; đề nghị rà soát và thu hút tối đa vào Luật đối với các quy định trong các dự thảo Nghị định, dự thảo Thông tư, không nên giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các nội dung tại khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 14, khoản 2 Điều 15, mà nên quy định chi tiết trong Luật hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết.*

Tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, chỉnh lý cụ thể tại dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý trình Quốc hội.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung các quy định về kỷ luật, xử lý vi phạm kỷ luật đối với lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở.*

UBTVQH thấy rằng, lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở là lực lượng quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, dưới sự chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn trực tiếp của Công an cấp xã để tham gia hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ bảo vệ ANTT, không phải là lực lượng chính quy nên việc bổ sung các quy định về kỷ luật, xử lý vi phạm kỷ luật là không cần thiết; trong trường hợp họ có hành vi vi phạm pháp luật thì việc xử lý sẽ được căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan.

*- Có ý kiến cho rằng, nên xây dựng Quỹ trật tự tại cơ sở do nhân dân đóng góp để phục vụ việc chi trả tiền lương cho lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở sẽ giảm gánh nặng cho ngân sách.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Quỹ trật tự tại cơ sở về bản chất là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, được lập để huy động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân cho hoạt động của lực lượng TGBVAN TT ở cơ sở (theo nội dung quy định tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý); đồng thời, hiện nay đã có Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn đã có quy định về huy động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của nhân dân trên địa bàn cấp xã để sử dụng vào các mục đích, lợi ích chung của cộng đồng dân cư ở thôn, tổ dân phố do thôn, tổ dân phố trực tiếp huy động đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định. Theo đó, nếu quy định về thành lập Quỹ sẽ dẫn đến trùng lặp, chồng chéo quy định về huy

động nguồn tài chính trên cơ sở đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và không bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

*- Có ý kiến cho rằng, khi ban hành Luật này thì lực lượng nào còn tồn tại, lực lượng nào không còn; đề nghị làm rõ thêm về nội dung này; lực lượng Công an xã chính quy chỉ điều chỉnh bởi Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an, trong khi lực lượng này lại có một luật để điều chỉnh; theo đó, đề nghị cần giải trình làm rõ thêm.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Sau khi Luật này được ban hành thì các lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng hiện nay sẽ được kiện toàn thống nhất thành một lực lượng chung và các lực lượng đã được kiện toàn (bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách) sẽ không còn. Đối với lực lượng dân phòng vẫn hoạt động theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; trong đó, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng sẽ do Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đảm nhiệm.

Về văn bản điều chỉnh đối với lực lượng Công an xã chính quy là thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an, trong khi lực lượng này lại có một luật để điều chỉnh, UBTVQH cho rằng, Công an cấp xã là một cấp thuộc hệ thống tổ chức Công an nhân dân và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân nói chung đã được quy định trong Luật Công an nhân dân. Việc quy định trong thông tư về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an xã, phường, thị trấn là để quy định chi tiết, rành mạch chức năng, nhiệm vụ của một lực lượng, bởi Luật Công an nhân dân không quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng (tình báo, an ninh, quản lý hành chính, giao thông, phòng chống tội phạm). Còn lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là một lực lượng độc lập, được thành lập ở cơ sở; đồng thời, quy định trong luật về lực lượng này cũng là phù hợp và thống nhất với Luật Công an nhân dân.

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với những người đang trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân nhưng đã tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì được miễn tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân.*

UBTVQH thấy rằng, tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở chính là tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; là thực hiện quyền và nghĩa vụ của một công dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo quy định tại Điều 46 Hiến pháp, không phải là thực hiện nghĩa vụ quân sự (theo tinh thần khoản 2 Điều 45 Hiến pháp) nên không được xem là đã thực hiện và được miễn thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật Công an nhân dân.

*- Một số ý kiến đề nghị cần quy định có phải tham gia bảo hiểm bắt buộc không? Nếu không tham gia thì xử lý như thế nào? Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể để thực hiện.*

Về ý kiến nêu trên, UBTVQH xin báo cáo như sau: Liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được quy định trong dự thảo Luật là trường hợp người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật về chi trả chế độ trong trường hợp người tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ.

Về đề nghị hướng dẫn việc tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đối với lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.

Ngoài các nội dung nêu trên, dự thảo Luật đã được nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý về bố cục, kỹ thuật trình bày, văn phong pháp lý và nhiều nội dung cụ thể khác có liên quan theo ý kiến của các vị ĐBQH.

*Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng báo cáo Quốc hội./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Ban soạn thảo dự án Luật;
  - Lưu: HC, QPAN.
- E-pas:

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Phương**

Luật số: /2023/QH15

Dự thảo xin ý kiến  
ngày 29/8/2023

## LUẬT LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Quốc hội ban hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác, xây dựng lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cơ sở* là thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).

2. *Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở* là lực lượng do chính quyền thành lập trên cơ sở tự nguyện của người dân để hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này.

3. *Tổ bảo vệ an ninh, trật tự* là hình thức tổ chức của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bố trí ở thôn, tổ dân phố.

4. *Chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự* là vị trí của người được công nhận để tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này.

5. *Địa bàn phụ trách* là thôn, tổ dân phố được giao cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật này.

### **Điều 3. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là lực lượng quần chúng được bố trí ở cơ sở; làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở.

### **Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân; dựa vào Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền và giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra của Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự.

3. Đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

4. Tại nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện) thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã theo quy định của Luật này.

### **Điều 5. Quan hệ công tác, phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất quản lý về tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

b) Công an cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã và giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý về tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Quan hệ phối hợp, hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ:

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi sau đây:

a) Phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác mặt trận ở thôn, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở;

b) Tham gia hỗ trợ lực lượng dân quân tự vệ, dân phòng và lực lượng khác ở cơ sở bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng địa bàn cơ sở vững mạnh toàn diện; thực hiện chính sách xã hội; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và hoạt động phòng thủ dân sự khác;

c) Phối hợp với đoàn thể quần chúng, tổ chức quần chúng tự quản ở địa phương, dân phòng, hòa giải viên cơ sở, lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn về an ninh, trật tự ở cơ sở;

3. Nguyên tắc phối hợp, hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

b) Bảo đảm sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan Công an trong quá trình phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

c) Phát huy trách nhiệm của công dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Hành vi bị nghiêm cấm**

1. Sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ trái quy định của pháp luật.

2. Lợi dụng, lạm dụng trong việc thực hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để nhũng nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Không chấp hành sự phân công, huy động của Công an cấp xã mà không có lý do chính đáng.

4. Giả danh lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

5. Xúc phạm, đe dọa, cản trở lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ.

6. Sản xuất, mua, bán, tàng trữ, sử dụng, chiếm giữ trái phép; làm giả, cầm cố trang phục, huy hiệu, biển hiệu, phù hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

7. Phân biệt đối xử về giới trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

## **Chương II** **NHIỆM VỤ CỦA LỰC LƯỢNG THAM GIA** **BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ**

### **Điều 7. Hỗ trợ nắm tình hình an ninh, trật tự**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ Công an cấp xã nắm tình hình vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách thông qua nguồn tin của Nhân dân, phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Công an cấp xã.

2. Trường hợp phát hiện, tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách phải báo ngay và kịp thời có mặt tại nơi xảy ra vụ việc để thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an cấp xã.

### **Điều 8. Hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ cùng Công an cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự; vận động Nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở.

### **Điều 9. Hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo yêu cầu, hướng dẫn, phân công của Công an cấp xã hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở địa bàn phụ trách hoặc địa bàn khác khi được điều động.

### **Điều 10. Hỗ trợ quản lý hành chính về trật tự xã hội**

1. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã nắm thông tin nhân khẩu, kiểm tra nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng, giấy tờ tùy thân của người đến làm ăn, sinh sống trên địa bàn phụ trách.

2. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức và Nhân dân trên địa bàn phụ trách chủ động thực hiện khai báo, giao, nộp pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định; phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, sử dụng pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

3. Theo hướng dẫn, phân công của Công an cấp xã nắm tình hình hoạt động của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.

Trường hợp trực tiếp phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự tại cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách phải kịp thời báo ngay Công an cấp xã trực tiếp quản lý.

### **Điều 11. Hỗ trợ vận động, giáo dục người đã có hành vi vi phạm pháp luật đang cư trú tại cơ sở**

1. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã vận động, giáo dục người đã chấp hành xong án phạt tù, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng đang cư trú, sinh sống trên địa bàn phụ trách chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã vận động, giáo dục những người sau đây:

a) Người bị cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc đã có quyết định thi hành án nhưng đang tại ngoại hoặc được hoãn chấp hành án, tạm đình chỉ chấp hành án; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo đang trong thời gian thử thách; người đang chấp hành án cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đang trong thời gian thử thách; người đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án;

b) Người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, quản lý tại gia đình; người phải chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng nhưng đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành; người bị quản lý trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

### **Điều 12. Hỗ trợ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tuần tra bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự khi được điều động**

1. Hỗ trợ Công an cấp xã hướng dẫn, phân luồng, giải quyết ùn tắc giao thông khi được huy động; hỗ trợ tuần tra, phòng ngừa, phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.

2. Khi thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này mà phát hiện vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở hỗ trợ Công an cấp xã bảo vệ hiện trường, bảo vệ an ninh, trật tự.

3. Trường hợp xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự ngoài địa bàn phụ trách, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có thể được cấp có thẩm quyền điều động để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự. Việc sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong trường hợp điều động được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **Chương III**

## **XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ**

### **Mục 1**

### **XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG**

#### **Điều 13. Tiêu chuẩn tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có đơn đề nghị tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có các tiêu chuẩn sau đây được xem xét, tuyển chọn tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

1. Có lý lịch rõ ràng; phẩm chất đạo đức tốt; bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành biện pháp tư pháp hoặc chấp hành biện pháp xử lý hành chính. Trường hợp đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án thì phải được xóa án tích; đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì phải hết thời hạn để được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Có bằng tốt nghiệp hoặc có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục trung học phổ thông trở lên. Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình trung học cơ sở trở lên; trường hợp không đủ người thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình tiểu học.

3. Đã đăng ký thường trú hoặc có thời hạn tạm trú từ 01 năm trở lên và thường xuyên sinh sống tại nơi công dân nộp đơn đề nghị tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

4. Có đủ sức khỏe theo giấy chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Ưu tiên tuyển chọn công dân đã có thời gian phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, công dân am hiểu về phong tục, tập quán, pháp luật, có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

#### **Điều 14. Bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bố trí thành Tổ bảo vệ an ninh, trật tự. Địa bàn phụ trách của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có thể là một hoặc một số thôn, tổ dân phố thuộc cấp xã hoặc tại huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.

2. Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đối với từng đơn vị hành chính cấp xã hoặc huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.

3. Căn cứ quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của Công an cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và từng chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố.

#### **Điều 15. Tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Căn cứ yêu cầu về bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật này.

2. Việc tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phải bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định của pháp luật.

3. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết Điều này.

#### **Điều 16. Chức danh, công nhận chức danh, nhiệm vụ của chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Căn cứ kết quả tuyển chọn, Công an cấp xã có văn bản kèm theo danh sách cá nhân được tuyển chọn báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, quyết định công nhận chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố.

Tại thôn, tổ dân phố đã bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy, Công an cấp xã căn cứ năng lực, trình độ chuyên môn của người đã được bổ nhiệm đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận là chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

### 3. Nhiệm vụ của các chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quản lý, điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Công an cấp xã về hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;

b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền;

c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự lãnh đạo, quản lý, phân công của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;

d) Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

### 4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 2 Điều này.

## **Điều 17. Bổ sung, kiện toàn chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Bổ sung Tổ viên, bổ sung Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong các trường hợp sau đây:

a) Trường hợp chưa bố trí đủ số lượng Tổ viên, chưa thành lập đủ số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;

b) Trường hợp do yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở cần tăng số lượng Tổ viên, thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

Trong trường hợp này, Công an cấp xã đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật này xem xét, quyết định tăng số lượng Tổ viên, thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Bổ sung Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong trường hợp chưa đủ chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

Công an cấp xã có văn bản giới thiệu Tổ trưởng, Tổ phó trong số Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra

quyết định công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố.

3. Các trường hợp cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

a) Có đơn xin thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

b) Không bảo đảm sức khỏe để tiếp tục tham gia;

c) Không chấp hành theo sự phân công, huy động của Công an cấp xã từ 02 lần trở lên mà không có lý do chính đáng hoặc không hoàn thành nhiệm vụ đã bị nhắc nhở từ 02 lần trở lên mà vẫn tiếp tục vi phạm;

d) Vi phạm pháp luật hình sự đã có quyết định khởi tố bị can hoặc bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật hình sự; chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Công an cấp xã chủ trì tiếp nhận đơn xin thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, tập hợp thông tin, tài liệu đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c và d khoản 3 Điều này; thống nhất với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

### **Điều 18. Huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được huấn luyện, bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, tham gia diễn tập, hội thi phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 1 Điều này.

## **Mục 2**

### **BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ**

### **Điều 19. Bảo đảm kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy

định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Hằng năm, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**Điều 20. Bố trí địa điểm, nơi làm việc và trang bị đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc bố trí chung tại địa điểm, nơi làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã hoặc tại địa điểm, nơi làm việc khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và khả năng bảo đảm của địa phương.

2. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị hồ sơ, sổ sách, phương tiện, thiết bị cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.

**Điều 21. Trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 1 Điều này.

**Điều 22. Trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, sử dụng trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu khi thi hành nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.

2. Việc cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi và xử lý hành vi vi phạm làm mất giấy chứng nhận lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an.

**Điều 23. Bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

1. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hưởng mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, được hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

2. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bồi dưỡng, hỗ trợ khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ. Mức bồi dưỡng, hỗ trợ được quy định như sau:

a) Khi được cử đi tập trung bồi dưỡng, huấn luyện được hưởng bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân;

b) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;

c) Khi làm nhiệm vụ thường trực tại những nơi thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo hoặc tại những đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;

d) Khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách, không có điều kiện đi, về hằng ngày thì được cơ quan ra quyết định huy động, điều động hoặc cử đi thực hiện nhiệm vụ bố trí nơi nghỉ, bảo đảm phương tiện đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi và về, được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian làm nhiệm vụ bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân.

**Điều 24. Giải quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ**

1. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ mà bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh thì được giải quyết như sau:

a) Trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh;

b) Trường hợp không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí;

c) Trường hợp bị thương thì được xét hưởng chính sách như thương binh, nếu hy sinh thì được xét công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.

2. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 Điều này.

**Điều 25. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an**

Nhiệm vụ chi của Bộ Công an do ngân sách trung ương bảo đảm để thực hiện chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:

1. Bảo đảm công tác huấn luyện, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.
2. Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.

### **Điều 26. Nhiệm vụ chi của địa phương**

1. Nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:

a) Mua sắm, trang bị, sửa chữa thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức;

b) Mua sắm trang phục, phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận, hồ sơ, sổ sách của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

c) Hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, bồi dưỡng, hỗ trợ, bảo đảm điều kiện hoạt động, giải quyết một số trường hợp khi lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 23 và Điều 24 Luật này; chi hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật;

d) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

đ) Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức;

e) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

## **Chương IV TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

### **Điều 27. Trách nhiệm của Chính phủ**

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Nội dung quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bao gồm:

a) Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

c) Xây dựng lực lượng, bồi dưỡng, huấn luyện, tổ chức hoạt động và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

d) Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

đ) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

### **Điều 28. Trách nhiệm của Bộ Công an**

Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:

1. Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng lực lượng, quản lý, bồi dưỡng, huấn luyện và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.

4. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền.

5. Hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

### **Điều 29. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ**

1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương trong dự toán giao của Bộ Công an hằng năm để thực hiện Luật này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

### **Điều 30. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp**

1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Quyết định về kế hoạch, đề án, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Quyết định ngân sách bảo đảm cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở của địa phương theo quy định của pháp luật;

c) Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:

a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt, quyết định về quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và dự toán thu, chi ngân sách bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

b) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan;

c) Tổ chức phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý;

d) Thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo về tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền; bố trí địa điểm, nơi làm việc, kinh phí bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định;

đ) Có phương án bố trí sắp xếp nhiệm vụ hoặc giải quyết chế độ theo thẩm quyền đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng không tiếp tục thực hiện nhiệm vụ do không được bố trí tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi được kiện toàn thống nhất;

e) Tổ chức phong trào thi đua của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gắn với phong trào thi đua của chính quyền địa phương.

3. Tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn. Hội đồng nhân dân cấp huyện tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc Hội

đồng nhân dân cấp tỉnh tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã và Hội đồng nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

### **Điều 31. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; vận động, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

## **Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 32. Hiệu lực thi hành**

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

### **Điều 33. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2025, các địa phương phải thống nhất về tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này trên cơ sở kiện toàn thống nhất lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng.

2. Không áp dụng quy định tại Điều 13 Luật này đối với lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng khi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

### **Điều 34. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của một số luật có liên quan**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 44 Luật Phòng cháy, chữa cháy số 27/2001/QH10, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2013/QH13 như sau:

*“1. Tại thôn phải thành lập đội dân phòng. Người được công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng đã được thành lập ở thôn. Đội dân phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, quản lý.”*

2. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 46/2014/QH13 như sau:

*“c) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.”.*

3. Sửa đổi, bổ sung điểm n khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 như sau:

*“n) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.”.*

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11 như sau:

*“2. Cơ quan, tổ chức trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân phòng tham gia hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật.”.*

5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản, điểm tại Điều 16 và Điều 46 Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 16 như sau:

*“13. Hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật đối với các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.”;*

b) Bãi bỏ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 46.

6. Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 32 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 như sau: *“5. Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ trưởng Bộ Công an quy định.”.*

---

*Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023.*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**BẢNG SO SÁNH**  
**GIỮA DỰ THẢO LUẬT LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ**  
**ĐÃ TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ DỰ THẢO LUẬT LỰC LƯỢNG**  
**THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ ĐÃ ĐƯỢC TIẾP THU, CHỈNH LÝ**

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
<b>1</b>	<p style="text-align: center;"><b>Chương I</b> <b>QUY ĐỊNH CHUNG</b></p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>Luật này quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác, xây dựng lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương I</b> <b>QUY ĐỊNH CHUNG</b></p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>Luật này quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác, xây dựng lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
<b>2</b>		<p><b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b></p> <p>Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. <i>Cơ sở</i> là thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).</p> <p>2. <i>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</i> là lực lượng do chính quyền thành lập trên cơ sở tự nguyện của người dân để hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
		<p>lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này.</p> <p>3. <i>Tổ bảo vệ an ninh, trật tự</i> là hình thức tổ chức của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bố trí ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>4. <i>Chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự</i> là vị trí của người được công nhận để tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này.</p> <p>5. <i>Địa bàn phụ trách</i> là thôn, tổ dân phố được giao cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật này.</p>
<b>3</b>	<p><b>Điều 2. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là lực lượng được tuyển chọn tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại xã, phường, thị trấn; là lực lượng có chức năng hỗ trợ lực lượng Công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (sau đây gọi chung là bảo vệ an ninh, trật tự) và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).</p>	<p><b>Điều 3. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là lực lượng quân chúng được bố trí ở cơ sở; làm nòng cốt trong hỗ trợ lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở.</p>
<b>4</b>	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ</b></p>	<p><b>Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo</b></p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p><b>an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; được tổ chức, hoạt động trên cơ sở quy định của Luật này.</p> <p>2. Hoạt động dưới sự quản lý của chính quyền địa phương, giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn và Nhân dân; sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan Công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.</p> <p>3. Đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.</p> <p>4. Tại nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện) thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) theo quy định của Luật này.</p>	<p><b>vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân; dựa vào Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền và giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra của Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>3. Đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.</p> <p>4. Tại nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện) thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã theo quy định của Luật này.</p>
5	<p><b>Điều 5. Quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chịu sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tham gia thực hiện nhiệm vụ như</p>	<p><b>Điều 5. Quan hệ công tác, phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>a) Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất quản lý về tổ chức, hoạt động của</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>sau:</p> <p>a) Chịu sự quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã về tổ chức, hoạt động;</p> <p>b) Chịu sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Công an cấp xã trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự;</p> <p>c) Theo sự phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã tham gia phối hợp với thôn, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự tại cấp xã;</p> <p>d) Tham gia hỗ trợ lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng chức năng dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Công an cấp xã thực hiện các nhiệm vụ: Bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng địa bàn cơ sở vững mạnh toàn diện; thực hiện chính sách xã hội; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và hoạt động phòng thủ dân sự khác;</p> <p>đ) Phối hợp với đoàn thể quần chúng, tổ chức quần chúng tự quản ở địa phương, dân phòng, hòa giải viên cơ sở, lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn về an ninh,</p>	<p>lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Công an cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã và giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý về tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>2. Quan hệ phối hợp, hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi sau đây:</p> <p>a) Phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác mặt trận ở thôn, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở;</p> <p>b) Tham gia hỗ trợ lực lượng dân quân tự vệ, dân phòng và lực lượng khác ở cơ sở bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng địa bàn cơ sở vững mạnh toàn diện; thực hiện chính sách xã hội; phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường và hoạt động phòng thủ dân sự khác;</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>	
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>
	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>trật tự tại cấp xã; tham mưu với Công an cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.</p> <p>2. Huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>a) Trường hợp cần thiết hoặc xảy ra tình hình phức tạp về an ninh, trật tự thì Ủy ban nhân dân cấp xã huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, lực lượng quần chúng tự nguyện, tự quản tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và giao lực lượng Công an cùng cấp chỉ huy, hướng dẫn giải quyết kịp thời;</p> <p>b) Trường hợp xảy ra thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm hoặc tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chịu sự huy động, chỉ huy của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp;</p> <p>c) Trường hợp chuyển sang tình trạng chiến tranh hoặc tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chịu sự huy động, chỉ huy của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quốc phòng.</p> <p style="text-align: center;"><i>(Nội dung Khoản 2 Điều 5 về huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được chuyển thành khoản 3 Điều 12 dự thảo Luật đã được tiếp thu, chỉnh lý)</i></p>
	<p>c) Phối hợp với đoàn thể quần chúng, tổ chức quần chúng tự quản ở địa phương, dân phòng, hòa giải viên cơ sở, lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn về an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>3. Nguyên tắc phối hợp, hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>a) Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Bảo đảm sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, phân công, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan Công an trong quá trình phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Phát huy trách nhiệm của công dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của pháp luật.</p> <p style="text-align: center;"><i>(Nội dung Khoản 2 Điều 5 về huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được chuyển thành khoản 3 Điều 12)</i></p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
<b>6</b>	<p><b>Điều 6. Hành vi bị nghiêm cấm</b></p> <p>1. Thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở không đúng thẩm quyền; sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ trái quy định.</p> <p>2. Cố ý đưa người không đủ tiêu chuẩn vào lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>3. Giả danh lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>4. Xúc phạm, đe dọa nhân phẩm, chống lại, cản trở lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thi hành nhiệm vụ.</p> <p>5. Sản xuất, mua, bán, tàng trữ, sử dụng, chiếm giữ trái phép; làm giả, cầm cố trang phục, huy hiệu, phù hiệu, giấy chứng nhận lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>6. Lợi dụng, lạm dụng việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để gây nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>7. Phân biệt đối xử về giới trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p><b>Điều 6. Hành vi bị nghiêm cấm</b></p> <p>1. Sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ trái quy định của pháp luật.</p> <p>2. Lợi dụng, lạm dụng trong việc thực hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>3. Không chấp hành sự phân công, huy động của Công an cấp xã mà không có lý do chính đáng.</p> <p>4. Giả danh lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>5. Xúc phạm, đe dọa, cản trở lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>6. Sản xuất, mua, bán, tàng trữ, sử dụng, chiếm giữ trái phép; làm giả, cầm cố trang phục, huy hiệu, biển hiệu, phù hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>7. Phân biệt đối xử về giới trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
<b>7</b>	<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NHIỆM VỤ CỦA LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p><b>Điều 7. Thu thập, tổng hợp tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương II</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NHIỆM VỤ CỦA LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p><b>Điều 7. Hỗ trợ nắm tình hình an ninh, trật tự</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ Công an cấp</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo chỉ đạo của Công an cấp xã thu thập, tổng hợp tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách, bao gồm:</p> <p>a) Vụ việc tụ tập đông người, khiêu khích đông người trái pháp luật; gây rối trật tự công cộng; tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; vi phạm trật tự an toàn giao thông; tệ nạn xã hội.</p> <p>b) Tình hình chấp hành pháp luật của những người sau đây:</p> <p>Người bị cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc đã có quyết định thi hành án nhưng đang tại ngoại hoặc được hoãn chấp hành án, tạm đình chỉ chấp hành án; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo đang trong thời gian thử thách; người đang chấp hành án cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đang trong thời gian thử thách; người đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án, của cơ quan có thẩm quyền nhưng chưa được xoá án tích;</p> <p>Người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, quản lý tại gia đình; người phải chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng nhưng đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành; người bị quản lý trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa</p>	<p>xã nắm tình hình vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách thông qua nguồn tin của Nhân dân, phương tiện thông tin đại chúng theo hướng dẫn của Công an cấp xã.</p> <p>2. Trường hợp phát hiện, tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình trên địa bàn phụ trách phải báo ngay và kịp thời có mặt tại nơi xảy ra vụ việc để thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an cấp xã.</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.</p> <p>2. Việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này được thực hiện thông qua nắm tình hình, nguồn tin của Nhân dân, thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an cấp xã trực tiếp quản lý.</p>	
<b>8</b>	<p><b>Điều 8. Tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã và phối hợp với các lực lượng chức năng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự; xây dựng, phát động, duy trì và đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tuyên truyền Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p>	<p><b>Điều 8. Hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ cùng Công an cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự; vận động Nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở.</p>
<b>9</b>	<p><b>Điều 9. Tham gia xây dựng lực lượng dân phòng, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia trong xây dựng đội dân phòng thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.</p> <p>2. Theo sự phân công, chỉ đạo của Công an cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phối hợp với lực lượng dân phòng, lực</p>	<p><b>Điều 9. Hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo yêu cầu, hướng dẫn, phân công của Công an cấp xã hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở địa bàn phụ trách hoặc địa bàn khác khi được điều động.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>a) Xây dựng nội quy an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định;</p> <p>b) Chuẩn bị lực lượng, phương tiện và tham gia thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra.</p>	
<b>10</b>	<p><b>Điều 10. Hỗ trợ thực hiện công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Nắm tình hình, thu thập, tiếp nhận, tổng hợp thông tin liên quan đến cư trú và cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.</li> <li>Nắm thông tin về nhân khẩu trong quá trình cùng tham gia với lực lượng Công an cấp xã thực hiện kiểm tra nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng, giấy tờ tùy thân của người đến làm ăn, sinh sống trên địa bàn phụ trách.</li> <li>Tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức và Nhân dân trên địa bàn phụ trách chủ động thực hiện khai báo, giao, nộp pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định; ngăn chặn các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, sử dụng pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.</li> <li>Trường hợp phát hiện hoặc do Nhân dân phản ánh vi phạm về quản lý cư trú và an ninh, trật tự xảy ra tại cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách phải kịp</li> </ol>	<p><b>Điều 10. Hỗ trợ quản lý hành chính về trật tự xã hội</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ cùng Công an cấp xã nắm thông tin nhân khẩu, kiểm tra nhân khẩu, tạm trú, tạm vắng, giấy tờ tùy thân của người đến làm ăn, sinh sống trên địa bàn phụ trách.</li> <li>Hỗ trợ cùng Công an cấp xã tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức và Nhân dân trên địa bàn phụ trách chủ động thực hiện khai báo, giao, nộp pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định; phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, sử dụng pháo, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.</li> <li>Theo hướng dẫn, phân công của Công an cấp xã nắm tình hình hoạt động của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.</li> </ol> <p>Trường hợp trực tiếp phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự tại cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách phải kịp thời báo ngay Công an cấp xã trực tiếp quản lý.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	thời báo cáo Công an cấp xã trực tiếp quản lý.	
<b>11</b>	<p><b>Điều 11. Tham gia vận động, giúp đỡ người vi phạm pháp luật trở về sinh sống tại cộng đồng</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phối hợp với tổ chức, đoàn thể quần chúng trên địa bàn phụ trách tham gia vận động, giúp đỡ để người đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng đang cư trú, sinh sống trên địa bàn phụ trách chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p>	<p><b>Điều 11. Hỗ trợ vận động, giáo dục người đã có hành vi vi phạm pháp luật đang cư trú tại cơ sở</b></p> <p>1. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã vận động, giáo dục người đã chấp hành xong án phạt tù, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng đang cư trú, sinh sống trên địa bàn phụ trách chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>2. Hỗ trợ cùng Công an cấp xã vận động, giáo dục những người sau đây:</p> <p>a) Người bị cơ quan, người có thẩm quyền tiên hành tố tụng áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án hoặc đã có quyết định thi hành án nhưng đang tại ngoại hoặc được hoãn chấp hành án, tạm đình chỉ chấp hành án; người bị kết án phạt tù được hưởng án treo đang trong thời gian thử thách; người đang chấp hành án cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đang trong thời gian thử thách; người đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án;</p> <p>b) Người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, quản lý tại gia đình; người phải chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
		dưỡng nhưng đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành; người bị quản lý trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.
<b>12</b>	<p><b>Điều 12. Tham gia hỗ trợ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, tuần tra, kiểm soát và hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ khác về bảo vệ an ninh, trật tự</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia hỗ trợ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, tuần tra, kiểm soát trong phạm vi sau đây:</p> <p>a) Hỗ trợ lực lượng chức năng thực hiện việc hướng dẫn, phân luồng, giải quyết ùn tắc giao thông; hỗ trợ tham gia tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khi được huy động;</p> <p>b) Hỗ trợ và tham gia cùng lực lượng Công an tổ chức tuần tra, kiểm soát để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm khác về an ninh, trật tự.</p> <p>2. Khi nhận được tin báo có vụ việc mất an ninh, trật tự xảy ra trên địa bàn phụ trách, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở thực hiện các nhiệm vụ sau:</p> <p>a) Kịp thời có mặt và tùy theo tính chất, mức độ của vụ việc đề nghị Nhân dân tham gia hỗ trợ giải quyết;</p> <p>b) Tham gia bảo vệ hiện trường và báo ngay cho lực lượng chức năng</p>	<p><b>Điều 12. Hỗ trợ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tuần tra bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự khi được điều động</b></p> <p>1. Hỗ trợ Công an cấp xã hướng dẫn, phân luồng, giải quyết ùn tắc giao thông khi được huy động; hỗ trợ tuần tra, phòng ngừa, phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự trên địa bàn phụ trách.</p> <p>2. Khi thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này mà phát hiện vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở hỗ trợ Công an cấp xã bảo vệ hiện trường, bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>3. Trường hợp xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự ngoài địa bàn phụ trách, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có thể được cấp có thẩm quyền điều động để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự. Việc sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong trường hợp điều động được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>đến giải quyết.</p> <p>3. Hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện các nhiệm vụ khác về bảo vệ an ninh, trật tự trong phạm vi nhiệm vụ của Công an cấp xã.</p>	
<b>13</b>	<p><b>Điều 4. Tuyển chọn, bố trí, sử dụng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Tiêu chuẩn tuyển chọn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, không phân biệt giới tính, có đơn tự nguyện tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a) Có phẩm chất đạo đức tốt; không phải là người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành biện pháp tư pháp hoặc chấp hành biện pháp xử lý hành chính; trường hợp đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì phải hết thời hạn được xóa án tích, hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật; bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;</p> <p>b) Có bằng tốt nghiệp hoặc có giấy chứng nhận đã học hết chương trình trung học phổ thông do cơ quan có thẩm quyền cấp. Những nơi không có đủ người có tiêu chuẩn trung học phổ thông thì có thể xét chọn người đã học xong chương trình trung học cơ sở để tham gia lực lượng bảo vệ</p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương III</b> <b>XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Mục 1</b> <b>XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG</b></p> <p><b>Điều 13. Tiêu chuẩn tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, có đơn đề nghị tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có các tiêu chuẩn sau đây được xem xét, tuyển chọn tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>1. Có lý lịch rõ ràng; phẩm chất đạo đức tốt; bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành biện pháp tư pháp hoặc chấp hành biện pháp xử lý hành chính. Trường hợp đã chấp hành xong bản án, quyết định của Tòa án thì phải được xóa án tích; đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì phải hết thời hạn để được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Đã đăng ký thường trú hoặc có thời hạn tạm trú từ 01 năm trở lên và thường xuyên sinh sống tại nơi cá nhân nộp đơn đề nghị tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>d) Có đủ sức khỏe theo giấy chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Hồ sơ tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>Đơn đề nghị tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; bản khai sơ yếu lý lịch cá nhân có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú; giấy khám sức khỏe; bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận trình độ văn hóa theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng quy hoạch và có kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, ổn định, lâu dài, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự tại cấp xã.</p>	<p>2. Có bằng tốt nghiệp hoặc có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục trung học phổ thông trở lên. Đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình trung học cơ sở trở lên; trường hợp không đủ người thì có thể tuyển chọn người đã học xong chương trình tiểu học.</p> <p>3. Đã đăng ký thường trú hoặc có thời hạn tạm trú từ 01 năm trở lên và thường xuyên sinh sống tại nơi công dân nộp đơn đề nghị tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>4. Có đủ sức khỏe theo giấy chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ưu tiên tuyển chọn công dân đã có thời gian phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, công dân am hiểu về phong tục, tập quán, pháp luật, có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
14	<p style="text-align: center;"><b>Chương III</b> <b>XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Mục 1</b> <b>XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG</b></p> <p><b>Điều 13. Bố trí lực lượng, thẩm tra hồ sơ, bầu Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự</b></p>	<p><b>Điều 14. Bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bố trí thành Tổ bảo vệ an ninh, trật tự. Địa bàn phụ trách của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có thể là một hoặc một số thôn, tổ dân phố thuộc cấp xã hoặc tại huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.</p> <p>2. Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>1. Bố trí lực lượng:</p> <p>a) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bố trí thành Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố hoặc tại cấp huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.</p> <p>Công an cấp xã phụ trách trực tiếp về tổ chức, hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>b) Căn cứ vào tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã hằng năm rà soát, tổng hợp về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập, bố trí tại thôn, tổ dân phố và nhu cầu về số lượng các chức danh Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại các thôn, tổ dân phố, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.</p> <p>c) Căn cứ số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được thành lập và tổng số lượng các chức danh Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của Công an cấp xã quyết định về số lượng người tối thiểu để thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng tối đa Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p>	<p>ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập, số lượng từng chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đối với từng đơn vị hành chính cấp xã hoặc huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã.</p> <p>3. Căn cứ quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của Công an cấp xã quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và từng chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố.</p>
15	<p>2. Thẩm tra hồ sơ: Công an cấp xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận thẩm tra hồ sơ của</p>	<p><b>Điều 15. Tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự</b></p> <p>1. Căn cứ yêu cầu về bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, Công an cấp xã có</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>người có đơn đề nghị tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 4 của Luật này bảo đảm bình đẳng, công khai, đúng tiêu chuẩn.</p> <p>3. Tổ chức bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p> <p>a) Công an cấp xã triệu tập và chủ trì tổ chức họp thôn, tổ dân phố để đại diện hộ gia đình tham gia bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bằng một trong các hình thức sau đây: Bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết công khai tại cuộc họp đại diện các hộ gia đình hoặc phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình;</p> <p>b) Cuộc họp bầu Tổ viên bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết công khai được tiến hành khi có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tham dự;</p> <p>Trường hợp tổ chức họp lần đầu không đủ trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tham dự thì phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình;</p> <p>Công an cấp xã tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đến các hộ gia đình, thu lại phiếu và lập biên bản kiểm phiếu;</p> <p>c) Thành phần tham dự cuộc họp thôn, tổ dân phố để bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận, đại diện các hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố;</p> <p>Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện được cho các thành viên hộ gia đình; trường hợp hộ gia</p>	<p>trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật này.</p> <p>2. Việc tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phải bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định của pháp luật.</p> <p>3. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết Điều này.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỢP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>đình không có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì đại diện hộ gia đình là người được các thành viên hộ gia đình thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm.</p> <p>d) Trường hợp thôn, tổ dân phố có từ 200 hộ gia đình trở lên hoặc có địa bàn dân cư sinh sống không tập trung thì có thể tổ chức các cuộc họp theo từng cụm dân cư;</p> <p>Công an cấp xã có thể ủy quyền cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, điều hành cuộc họp của cụm dân cư và báo cáo kết quả về Công an cấp xã để tổng hợp vào kết quả chung của toàn thôn, tổ dân phố;</p> <p>đ) Những nơi không có đơn vị hành chính cấp xã, thành phần tham dự cuộc họp và các nội dung công việc để bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo đề nghị của Công an cấp huyện.</p> <p>4. Kết quả bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p> <p>a) Người được đề nghị công nhận là Tổ viên phải được trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý;</p> <p>Trường hợp số người được trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý nhưng nhiều hơn số lượng tối đa Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đã được Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này thì danh sách người được đề nghị công nhận là Tổ viên lấy theo kết quả bỏ phiếu từ cao xuống thấp;</p> <p>b) Trường hợp kết quả bầu không đủ số người được trên 50% tổng số đại</p>	

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý để đủ số lượng người thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thì tổ chức bầu bổ sung cho đủ số lượng;</p> <p>c) Công an cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả bầu Tổ viên và đề nghị công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên, quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều này.</p>	
<b>16</b>	<p>5. Chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p> <p>a) Chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;</p> <p>Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng.</p> <p>b) Căn cứ kết quả bầu Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, Công an cấp xã có văn bản kèm theo danh sách cá nhân đề nghị công nhận là Tổ viên, cá nhân được giới thiệu đề nghị công nhận là Tổ trưởng, Tổ phó trong số cá nhân được đề nghị công nhận là Tổ viên, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên, quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và thông báo công khai ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>c) Các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật về phòng cháy,</p>	<p><b>Điều 16. Chức danh, công nhận chức danh, nhiệm vụ của chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự</b></p> <p>1. Chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự bao gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>2. Căn cứ kết quả tuyển chọn, Công an cấp xã có văn bản kèm theo danh sách cá nhân được tuyển chọn báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, quyết định công nhận chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>Tại thôn, tổ dân phố đã bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật phòng cháy và chữa cháy, Công an cấp xã căn cứ năng lực, trình độ chuyên môn của người đã được bổ nhiệm để đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận là chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ</b>
	<p>chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các nhiệm vụ sau đây:</p> <p>Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện các nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quản lý, điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; báo cáo tình hình kết quả công tác và chịu trách nhiệm trước Công an cấp xã về hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;</p> <p>Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện các nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi Tổ trưởng vắng mặt hoặc được ủy quyền;</p> <p>Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch công tác của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>6. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các khoản 2, 3, 4 và điểm b khoản 5 Điều này.</p>	<p>3. Nhiệm vụ của các chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p> <p>a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; quản lý, điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; báo cáo tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước Công an cấp xã về hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;</p> <p>b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; điều hành hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền;</p> <p>c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo sự lãnh đạo, quản lý, phân công của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;</p> <p>d) Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thực hiện nhiệm vụ của Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.</p> <p>4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 2 Điều này.</p>
<b>17</b>	<p><b>Điều 14. Bầu bổ sung Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, kiện toàn chức danh, cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Bầu bổ sung Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p>	<p><b>Điều 17. Bổ sung, kiện toàn chức danh của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Bổ sung Tổ viên, bổ sung Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong các trường</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>a) Trường hợp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 của Luật này;</p> <p>b) Trong trường hợp cần tăng số lượng Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự hoặc thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>Căn cứ yêu cầu cần bảo đảm về số lượng Tổ viên, số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được thành lập, đơn đề nghị tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và yêu cầu thực tế, Công an cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định về thời gian bầu bổ sung Tổ viên, công nhận chức danh Tổ viên và quyết định việc thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo trình tự quy định tại khoản 3, khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 13 của Luật này.</p> <p>2. Kiện toàn chức danh Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong trường hợp khuyết chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>Công an cấp xã có văn bản giới thiệu Tổ trưởng, Tổ phó trong số Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định công nhận và thông báo công khai ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>3. Các trường hợp cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>a) Theo nguyện vọng và có đơn xin thôi tham gia hoạt động;</p> <p>b) Không chấp hành theo sự quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã; sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Công an cấp xã và việc thực hiện nhiệm vụ được giao;</p> <p>c) Không có điều kiện tiếp tục tham gia hoạt động do bị xử lý vi phạm</p>	<p>hợp sau đây:</p> <p>a) Trường hợp chưa bố trí đủ số lượng Tổ viên, chưa thành lập đủ số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;</p> <p>b) Trường hợp do yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở cần tăng số lượng Tổ viên, thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>Trong trường hợp này, Công an cấp xã đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo cấp có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật này xem xét, quyết định tăng số lượng Tổ viên, thành lập thêm Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.</p> <p>2. Bổ sung Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trong trường hợp chưa đủ chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:</p> <p>Công an cấp xã có văn bản giới thiệu Tổ trưởng, Tổ phó trong số Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>3. Các trường hợp cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:</p> <p>a) Có đơn xin thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Không bảo đảm sức khỏe để tiếp tục tham gia;</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>pháp luật.</p> <p>Trưởng Công an cấp xã chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận xem xét, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định cho thôi tham gia hoạt động và thông báo công khai ở thôn, tổ dân phố.</p> <p>4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 2, khoản 3 Điều này.</p>	<p>c) Không chấp hành theo sự phân công, huy động của Công an cấp xã từ 02 lần trở lên mà không có lý do chính đáng hoặc không hoàn thành nhiệm vụ đã bị nhắc nhở từ 02 lần trở lên mà vẫn tiếp tục vi phạm;</p> <p>d) Vi phạm pháp luật hình sự đã có quyết định khởi tố bị can hoặc bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật hình sự; chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.</p> <p>4. Công an cấp xã chủ trì tiếp nhận đơn xin thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, tập hợp thông tin, tài liệu đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c và d khoản 3 Điều này; thống nhất với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
18	<p><b>Điều 15. Huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được huấn luyện bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ; được tham gia diễn tập, hội thi để nâng cao khả năng thực hành.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 1 Điều này.</p>	<p><b>Điều 18. Huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được huấn luyện, bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, tham gia diễn tập, hội thi phù hợp với nhiệm vụ được giao.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 1 Điều này.</p>
19	<p><b>Mục 2</b></p> <p><b>BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p><b>Điều 16. Bảo đảm kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của</b></p>	<p><b>Mục 2</b></p> <p><b>BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG THAM GIA BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ Ở CƠ SỞ</b></p> <p><b>Điều 19. Bảo đảm kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối</b></p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p><b>lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác.</p> <p>Đối với địa phương khó khăn về ngân sách thì được ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí để thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách trung ương.</p> <p>2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Hằng năm, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>	<p><b>với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Hằng năm, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>
20	<p><b>Điều 17. Bố trí địa điểm, nơi làm việc và trang bị của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại các địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc tại địa điểm, nơi làm việc khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an</p>	<p><b>Điều 20. Bố trí địa điểm, nơi làm việc và trang bị đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại địa điểm, nơi sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố hoặc bố trí chung tại địa điểm, nơi làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã hoặc tại địa điểm, nơi</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>ninh, trật tự ở cơ sở, khả năng bảo đảm của địa phương.</p> <p>2. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị hồ sơ, sổ sách, phương tiện, thiết bị cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.</p> <p>3. Chính phủ quy định danh mục tiêu chuẩn, định mức quy định tại khoản 2 Điều này để trang bị cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p>làm việc khác phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và khả năng bảo đảm của địa phương.</p> <p>2. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị hồ sơ, sổ sách, phương tiện, thiết bị cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.</p>
21	<p><b>Điều 18. Trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.</p>	<p><b>Điều 21. Trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Việc quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết khoản 1 Điều này.</p>
22	<p><b>Điều 19. Trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, sử dụng trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu khi thi hành nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.</p> <p>2. Việc cấp, đổi, thu hồi và xử lý hành vi vi phạm làm mất giấy chứng nhận lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện theo</p>	<p><b>Điều 22. Trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được trang bị, sử dụng trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu khi thi hành nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.</p> <p>2. Việc cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi và xử lý hành vi vi phạm làm mất giấy chứng nhận lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	quy định của Bộ trưởng Bộ Công an.	hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an.
23	<p><b>Điều 20. Bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Người tham gia hoạt động trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hưởng mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, được hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.</p> <p>2. Bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi được cử đi tập trung bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được huy động thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>a) Khi được cử đi tập trung bồi dưỡng, huấn luyện được hưởng bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân;</p> <p>b) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được hưởng mức tiền bồi dưỡng;</p> <p>c) Khi làm nhiệm vụ thường trực tại những thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc tại những nơi thuộc cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;</p>	<p><b>Điều 23. Bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở</b></p> <p>1. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được hưởng mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, được hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.</p> <p>2. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bồi dưỡng, hỗ trợ khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ. Mức bồi dưỡng, hỗ trợ được quy định như sau:</p> <p>a) Khi được cử đi tập trung bồi dưỡng, huấn luyện được hưởng bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân;</p> <p>b) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;</p> <p>c) Khi làm nhiệm vụ thường trực tại những nơi thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo hoặc tại những đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>d) Khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, bảo đảm phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi và về, được hỗ trợ tiền ăn theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 Điều này.</p>	<p>công lao động tăng thêm do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định;</p> <p>d) Khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được cơ quan ra quyết định huy động, điều động hoặc cử đi thực hiện nhiệm vụ bố trí nơi nghỉ, bảo đảm phương tiện đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi và về, được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian làm nhiệm vụ bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân.</p>
24	<p><b>Điều 21. Giải quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>1. Người tham gia hoạt động trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ theo quy định hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh thì được giải quyết như sau:</p> <p>a) Trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Trường hợp không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí;</p> <p>c) Trường hợp bị thương thì được xét hưởng chính sách như thương</p>	<p><b>Điều 24. Giải quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>1. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ mà bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh thì được giải quyết như sau:</p> <p>a) Trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Trường hợp không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí;</p> <p>c) Trường hợp bị thương thì được xét hưởng chính sách như thương binh, nếu hy sinh thì được xét công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>binh, nếu hy sinh thì được xét công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Chính phủ quy định điều kiện, mức hưởng, trình tự, thủ tục và cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí để thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>2. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1 Điều này.</p>
25	<p><b>Điều 22. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an</b></p> <p>Nhiệm vụ chi của Bộ Công an do ngân sách trung ương bảo đảm để thực hiện chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:</p> <p>1. Bảo đảm công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.</p> <p>2. Hỗ trợ mua sắm, trang bị, sửa chữa công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>3. Sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng trong công tác xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.</p>	<p><b>Điều 25. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an</b></p> <p>Nhiệm vụ chi của Bộ Công an do ngân sách trung ương bảo đảm để thực hiện chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:</p> <p>1. Bảo đảm công tác huấn luyện, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.</p> <p>2. Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ Công an tổ chức.</p>
26	<p><b>Điều 23. Nhiệm vụ chi của địa phương</b></p> <p>1. Nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:</p> <p>a) Bảo đảm địa điểm, nơi làm việc của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Mua sắm, trang bị thiết bị, phương tiện làm việc, công cụ hỗ trợ, bồi dưỡng, huấn luyện do địa phương tổ chức cho lực lượng tham gia bảo vệ</p>	<p><b>Điều 26. Nhiệm vụ chi của địa phương</b></p> <p>1. Nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương chi trả, bao gồm các nhiệm vụ chi:</p> <p>a) Mua sắm, trang bị, sửa chữa thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức;</p> <p>b) Mua sắm trang phục, phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận,</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
27	<p>an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Mua sắm trang phục, phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>d) Bồi dưỡng, hỗ trợ, bảo đảm điều kiện hoạt động, giải quyết một số trường hợp khi lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 20 và Điều 21 Luật này; chi hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>Trường hợp người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>e) Sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong công tác xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức;</p> <p>g) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.</p>	<p>hồ sơ, sổ sách của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, bồi dưỡng, hỗ trợ, bảo đảm điều kiện hoạt động, giải quyết một số trường hợp khi lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 23 và Điều 24 Luật này; chi hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>Trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>đ) Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức;</p> <p>e) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.</p>
	<b>Chương IV</b>	<b>Chương IV</b>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p><b>TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC</b></p> <p><b>Điều 24. Trách nhiệm của Chính phủ</b></p> <p>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>2. Nội dung quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bao gồm:</p> <p>a) Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Xây dựng lực lượng, bồi dưỡng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>d) Tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>đ) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p><b>TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC</b></p> <p><b>Điều 27. Trách nhiệm của Chính phủ</b></p> <p>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>2. Nội dung quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bao gồm:</p> <p>a) Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>c) Xây dựng lực lượng, bồi dưỡng, huấn luyện, tổ chức hoạt động và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>d) Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>đ) Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật.</p>
28	<p><b>Điều 25. Trách nhiệm của Bộ Công an</b></p> <p>Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà</p>	<p><b>Điều 28. Trách nhiệm của Bộ Công an</b></p> <p>Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</li> <li>2. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</li> <li>3. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; huy động các lực lượng quần chúng tự nguyện, tự quản tham gia bảo vệ an ninh, trật tự.</li> <li>4. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng lực lượng, quản lý, bồi dưỡng, huấn luyện và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.</li> <li>5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền.</li> </ol>	<p>nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</li> <li>2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</li> <li>3. Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng lực lượng, quản lý, bồi dưỡng, huấn luyện và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định.</li> <li>4. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền.</li> <li>5. Hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</li> </ol>
29	<p><b>Điều 26. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương trong dự toán giao của Bộ Công an hàng năm để thực hiện Luật này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</li> </ol>	<p><b>Điều 29. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương trong dự toán giao của Bộ Công an hàng năm để thực hiện Luật này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</li> </ol>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.	2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.
30	<p><b>Điều 27. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp</b></p> <p>1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Phê duyệt, quyết định về quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, việc bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Quyết định ngân sách bảo đảm cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở của địa phương;</p> <p>c) Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt, quyết định về quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và dự toán thu, chi ngân sách bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p>	<p><b>Điều 30. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp</b></p> <p>1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Quyết định về kế hoạch, đề án, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Quyết định ngân sách bảo đảm cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở của địa phương theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt, quyết định về quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và dự toán thu, chi ngân sách bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</p> <p>b) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>b) Tổ chức phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>c) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; ban hành văn bản chỉ đạo xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền;</p> <p>d) Thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền và theo hướng dẫn của Công an cấp trên; bố trí địa điểm, nơi làm việc, bố trí kinh phí bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.</p> <p>3. Tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn. Hội đồng nhân dân cấp huyện tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã và Hội đồng nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>tổ chức thực hiện quy định về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>c) Tổ chức phổ biến pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>d) Thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo về tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo thẩm quyền; bố trí địa điểm, nơi làm việc, kinh phí bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định;</p> <p>đ) Có phương án bố trí sắp xếp nhiệm vụ hoặc giải quyết chế độ theo thẩm quyền đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng không tiếp tục thực hiện nhiệm vụ do không được bố trí tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi được kiện toàn thống nhất;</p> <p>e) Tổ chức phong trào thi đua của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gắn với phong trào thi đua của chính quyền địa phương.</p> <p>3. Tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn. Hội đồng nhân dân cấp huyện tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp xã và Hội đồng nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này.</p>
31	<b>Điều 28. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ</b>	<b>Điều 31. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ</b>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p><b>chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; vận động hỗ trợ, giám sát việc thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p><b>chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; vận động, giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
32	<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b></p> <p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b></p> <p><b>Điều 29. Hiệu lực thi hành</b></p> <p>Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2024.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương V</b></p> <p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b></p> <p><b>Điều 32. Hiệu lực thi hành</b></p> <p>Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.</p>
33	<p><b>Điều 30. Điều khoản chuyển tiếp</b></p> <p>1. Chậm nhất đến ngày 01 tháng 01 năm 2025, các địa phương phải thống nhất về tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này trên cơ sở kiện toàn thống nhất lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng.</p> <p>2. Không áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật này đối với lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng khi tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>	<p><b>Điều 33. Điều khoản chuyển tiếp</b></p> <p>1. Chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2025, các địa phương phải thống nhất về tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật này trên cơ sở kiện toàn thống nhất lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng.</p> <p>2. Không áp dụng quy định tại Điều 13 Luật này đối với lực lượng bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng khi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.</p>
34	<p><b>Điều 31. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các luật có</b></p>	<p><b>Điều 34. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của một số luật</b></p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p><b>liên quan</b></p> <p>1. Bổ sung điểm c khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13: “c) Người tham gia hoạt động trong lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.</p> <p>2. Sửa đổi, bổ sung điểm n khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 như sau: “n) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.</p> <p>3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11 như sau: “Cơ quan, tổ chức trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân phòng tham gia hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật.”</p> <p>4. Sửa đổi, bổ sung Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 16 như sau: “Hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật đối với các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.”</p> <p>b) Bãi bỏ Điều 46.</p>	<p><b>có liên quan</b></p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 44 Luật Phòng cháy, chữa cháy số 27/2001/QH10, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 40/2013/QH13 như sau:</p> <p>“1. Tại thôn phải thành lập đội dân phòng. Người được công nhận chức danh Tổ trưởng, Tổ phó tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được bổ nhiệm chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng đã được thành lập ở thôn. Đội dân phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, quản lý.”.</p> <p>2. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 4 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 46/2014/QH13 như sau:</p> <p>“c) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.</p> <p>3. Sửa đổi, bổ sung điểm n khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 như sau: “n) Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.</p> <p>4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11 như sau:</p> <p>“2. Cơ quan, tổ chức trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng lực lượng Công an xã, dân quân tự vệ, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở,</p>

STT	NỘI DUNG QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO LUẬT	
	DỰ THẢO LUẬT TRÌNH QUỐC HỘI TẠI KỶ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV	DỰ THẢO LUẬT ĐÃ TIẾP THU, CHỈNH LÝ
	<p>5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001 như sau: “2. Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khoẻ tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu.”</p> <p>6. Bãi bỏ khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019.</p>	<p>dân phòng tham gia hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật.”.</p> <p>5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản, điểm tại Điều 16 và Điều 46 Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 16 như sau:</p> <p>“13. Hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật đối với các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.”;</p> <p>b) Bãi bỏ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 46.</p> <p>6. Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 32 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 như sau: “5. Danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do Bộ trưởng Bộ Công an quy định.”.</p>

Số: 2688/BC-TTKQH

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu thảo luận**  
**về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội,

Theo Chương trình Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV, các vị đại biểu Quốc hội đã thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; đã có 144 lượt ý kiến đại biểu Quốc hội phát biểu (125 lượt ý kiến tại Tổ, 19 lượt ý kiến tại Hội trường). Sau đây là tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG TẬP TRUNG THẢO LUẬN**

**1. Về sự cần thiết ban hành Luật**

- Hầu hết ý kiến nhất trí về sự cần thiết ban hành Luật (93 ý kiến).
- Một số ý kiến đề nghị làm rõ thêm về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, yêu cầu thực tiễn để tính thuyết phục về sự cần thiết ban hành Luật (06 ý kiến), giải trình thuyết phục các ý kiến của ĐBQH khóa XIV không tán thành việc ban hành Luật (01 ý kiến) và bổ sung các văn bản có liên quan được dùng làm cơ sở xây dựng Luật này (01 ý kiến).
- Một số ý kiến băn khoăn về sự cần thiết thành lập lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (TGBVANTT) ở cơ sở, vì hiện nay đã bố trí Công an cấp xã chính quy (04 ý kiến); cần giữ nguyên các lực lượng hiện có ở cơ sở và tăng cường chế độ, chính sách cho các lực lượng này (02 ý kiến).
- Có ý kiến không nhất trí ban hành Luật (01 ý kiến); có ý kiến băn khoăn về thời điểm ban hành Luật (01 ý kiến).

**2. Tên gọi, phạm vi điều chỉnh của Luật (Điều 1)**

- Nhiều ý kiến nhất trí với tên gọi, phạm vi điều chỉnh của Luật (10 ý kiến).
- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu tên gọi của Luật cho phù hợp, có thể lấy tên là: “Luật Bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở” hoặc “Luật về công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở dựa vào cộng đồng” hoặc “Luật Tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” (11 ý kiến). Có ý kiến đề nghị rà soát về kỹ thuật văn bản để sử dụng thống nhất tên gọi của lực lượng này trong toàn bộ dự thảo Luật (01 ý kiến).
- Một số ý kiến đề nghị mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật để bao quát hết các lực lượng có tính chất tự nguyện, tự quản tham gia hỗ trợ Công an cấp

xã (06 ý kiến), để bảo đảm thống nhất với quy định của Nghị định số 06/2014/NĐ-CP về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội (01 ý kiến); cần có một chương riêng về vai trò của người dân đối với công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, có thể lấy tên chương là: “*Huy động sức dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở*” (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị làm rõ lực lượng bảo vệ các chung cư do ban quản lý bố trí thì có được coi là lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng các quy định về tuyển chọn, sử dụng lực lượng, quan hệ phối hợp, huy động lực lượng... chưa thống nhất với phạm vi điều chỉnh, đề nghị rà soát bổ sung cho đầy đủ, thống nhất (01 ý kiến); đề nghị làm rõ nội dung điều chỉnh trong dự thảo Luật trình lần này so với dự thảo Luật trình Quốc hội khóa XIV (01 ý kiến).

### **3. Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp Hiến; tính thống nhất với hệ thống pháp luật; tính khả thi của dự thảo Luật**

- Nhiều ý kiến cho rằng dự thảo Luật phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, tính hợp hiến, tính thống nhất với hệ thống pháp luật (06 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát nội dung của dự thảo Luật để bảo đảm thống nhất với quy định của Luật An ninh quốc gia, Luật Công an nhân dân, Luật Phòng cháy, chữa cháy, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở... (11 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị làm rõ về tính khả thi và tính hiệu quả khi bố trí lực lượng này (04 ý kiến). Có ý kiến cho rằng hiện nay ở cơ sở nhiều lực lượng hoạt động tự giác, tự nguyện, không có chế độ, chính sách, trong khi lực lượng TGBVANTT ở cơ sở cũng là tự nguyện lại được hưởng chế độ, chính sách sẽ gây tâm lý “so bì” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị đánh giá thực tiễn tình hình ANTT và hoạt động của lực lượng Công an cá xã, hiệu quả của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động tự nguyện, tự quản ở cơ sở, từ đó có quy định phù hợp về số lượng, chính sách, chức năng, nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

### **4. Vị trí, chức năng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 2)**

- Nhiều ý kiến nhất trí về vị trí, chức năng của Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (13 ý kiến).

- Nhiều ý kiến cho rằng quy định về vị trí, chức năng của lực lượng này thiếu cụ thể, còn chồng chéo, trùng lặp với vị trí, chức năng của Công an cấp xã và một số lực lượng hiện có ở cơ sở đã được quy định trong Luật Công an nhân dân, Luật Dân quân tự vệ, Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Phòng cháy, chữa cháy... (12 ý kiến); đề nghị thể hiện rõ hơn vị trí, địa vị pháp lý của lực

lượng này để làm căn cứ cho việc quy định chức năng, nhiệm vụ, bố trí lực lượng và bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng này (06 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị xác định rõ đây là lực lượng của Nhà nước hay là lực lượng tự quản, do cơ quan nào thành lập, quản lý, chịu trách nhiệm (03 ý kiến); xác định đây là lực lượng quân chúng tự nguyện, được vận động, tuyển chọn để tham gia hỗ trợ (bán thời gian), được huy động thực hiện nhiệm vụ (02 ý kiến); cần quy định vị trí, chức năng của lực lượng này phù hợp với tính chất tự giác, tự nguyện (01 ý kiến); làm rõ hơn tính chất, mức độ, phạm vi tham gia hỗ trợ cho lực lượng Công an (05 ý kiến); làm rõ vai trò “*nòng cốt*” của lực lượng này (02 ý kiến) hoặc không quy định lực lượng này làm nòng cốt trong xây dựng mô hình tự quản về an ninh, trật tự mà chỉ hỗ trợ cho lực lượng Công an trong bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị khẳng định đây là lực lượng quân chúng tự nguyện, tự quản của Nhân dân, không chỉ tham gia phối hợp, hỗ trợ lực lượng công an, mà còn hỗ trợ chính quyền địa phương và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở (01 ý kiến).

## **5. Nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Chương II)**

- Nhiều ý kiến nhất trí quy định về nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (09 ý kiến).

- Nhiều ý kiến cho rằng một số nhiệm vụ quy định cho lực lượng này quá nhiều và nặng, vượt quá chức năng, trình độ, năng lực của lực lượng này, khó bảo đảm tính khả thi (12 ý kiến); cần quy định phù hợp với vị trí, chức năng, trình độ, năng lực; thể hiện rõ tính chất tham gia hỗ trợ; tránh chồng chéo, trùng lặp với nhiệm vụ của Công an cấp xã và các lực lượng khác ở cơ sở như Dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ... đã được quy định của các luật có liên quan (22 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định về quyền hạn của lực lượng này, rà soát thực tiễn nhiệm vụ các thành phần trước khi kiện toàn đang thực hiện, có khả năng thực hiện để quy định trong Luật bảo đảm tính khả thi (07 ý kiến); bổ sung trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ ANTT ở cơ sở cho thống nhất với quy định tại Điều 1 dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, một số nhiệm vụ còn chung chung, đề nghị quy định cụ thể, rõ ràng hơn để dễ thực hiện (03 ý kiến); quy định rõ phạm vi, mức độ, phương thức thực hiện nhiệm vụ (05 ý kiến); trách nhiệm pháp lý trong trường hợp lực lượng này vi phạm, gây ra thiệt hại (05 ý kiến).

- Điều 8: Có ý kiến đề nghị sửa cụm từ “*bảo đảm an ninh, trật tự*” thành “*bảo vệ an ninh, trật tự*” tại Điều này cho phù hợp với tên và phạm vi điều chỉnh của Luật (01 ý kiến). Có ý kiến cho rằng quy định tại Điều này dễ gây hiểu nhầm lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là lực lượng nòng cốt để xây dựng, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đề nghị sửa lại như sau: “*Lực*

*lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hỗ trợ lực lượng công an cấp xã và phối hợp với các lực lượng chức năng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội thực hiện các nhiệm vụ: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân chính sách, pháp luật về đảm bảo an ninh, trật tự; xây dựng, phát động, duy trì và đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tuyên truyền Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ an ninh Tổ quốc” (01 ý kiến).*

- Điều 9: Có ý kiến đề nghị rà soát nội dung của Điều này để không trùng lặp với với nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy (01 ý kiến); rà soát quy định tại khoản 2 Điều 9 cho thống nhất với quy định tại điểm a khoản 5 Điều 13, vì lực lượng dân phòng đã thuộc lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

- Điều 10: Có ý kiến đề nghị chỉnh lý lại tên Điều như sau: “*Hỗ trợ thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự*” (01 ý kiến).

- Điều 12: Một số ý kiến đề nghị sửa cụm từ “*mất an ninh, trật tự*” thành cụm từ “*liên quan đến an ninh, trật tự*” tại khoản 2 để phù hợp với nhiệm vụ của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (02 ý kiến); cho rằng quy định tại điểm a khoản 2 về việc “*tùy theo tính chất, mức độ của vụ việc để đề nghị Nhân dân tham gia hỗ trợ giải quyết*” là vượt quá thẩm quyền và chưa phù hợp với chức năng của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến); cần quy định rõ “*các nhiệm vụ khác*” tại khoản 3 là những nhiệm vụ gì để tránh lạm quyền, tránh bỏ sót nhiệm vụ (01 ý kiến).

- Điều 15: Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định cụ thể nội dung huấn luyện, bồi dưỡng (02 ý kiến), như về kỹ năng phát hiện, xử lý thông tin, vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, bạo hành trẻ em, mua bán người... (01 ý kiến); nghiên cứu đối tượng và nội dung huấn luyện, bồi dưỡng cho phù hợp, vì đối với những người đã nhiều tuổi, đã về hưu thì huấn luyện, bồi dưỡng có thể không hợp lý (01 ý kiến); đề nghị quy định tách bạch rõ hơn giữa nội dung huấn luyện, bồi dưỡng tại Điều 15 và bồi dưỡng, hỗ trợ tại Điều 21 của dự thảo Luật (01 ý kiến).

## **6. Tiêu chuẩn, hồ sơ tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 4) và xây dựng lực lượng (Mục 1 Chương III)**

### **6.1. Về tiêu chuẩn tuyển chọn lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 4)**

- Nhiều ý kiến nhất trí quy định về tiêu chuẩn tuyển chọn như dự thảo Luật (08 ý kiến).

- Nhiều ý kiến cho rằng quy định tiêu chuẩn như dự thảo Luật là quá cao, đề nghị quy định cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm tính khả thi (07 ý kiến).

- Nhiều ý kiến đề nghị ưu tiên tuyển chọn các trường hợp là bộ đội, công an xuất ngũ, cựu chiến binh, đảng viên, đoàn thanh niên, đồng bào dân tộc, người trong các tôn giáo, người am hiểu về phong tục, tập quán, nắm vững địa bàn, người có uy tín, tham gia vào lực lượng này (09 ý kiến).

- Nhiều ý kiến đề nghị bổ sung quy định tiêu chuẩn về độ tuổi tối đa (*17 ý kiến*); quy định độ tuổi tối đa khi tham gia lực lượng này là không quá 65 tuổi (*02 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị thay từ “*tuyển chọn*” thành “*bầu tổ viên*” tại Điều này để bảo đảm dân chủ, sự tin nhiệm của Nhân dân (*01 ý kiến*); đề nghị nghiên cứu bổ sung cơ chế để những người có nguyện vọng và tình nguyện thì có thể đăng ký tham gia hoạt động bảo vệ ANTT (*01 ý kiến*).

- Khoản 1:

+ Điểm a: Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “*lý lịch rõ ràng*” trước cụm từ “*phẩm chất đạo đức tốt*” (*01 ý kiến*); loại trừ đối tượng tham gia là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự (*01 ý kiến*).

+ Điểm b: Có ý kiến cho rằng quy định tiêu chuẩn về trình độ văn hóa chưa phù hợp và thiếu khả thi; đề nghị bổ sung quy định đặc thù đối với những địa phương ở vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*02 ý kiến*); đề nghị thay cụm từ “*có giấy chứng nhận đã học hết chương trình phổ thông do cơ quan có thẩm quyền cấp*” thành “*có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục THPT*” theo quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*01 ý kiến*).

- Điểm c: Có ý kiến đề nghị bỏ quy định “*có thời hạn tạm trú 01 năm trở lên*” (*01 ý kiến*).

- Khoản 3: Có ý kiến đề nghị cân nhắc tính khả thi của các quy định “*quy hoạch, kế hoạch lựa chọn lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở*” và cho rằng việc tuyển chọn, bầu tổ viên... có thể từ lực lượng tự quản, hội cựu chiến binh... là những nguồn sẵn có, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương (*01 ý kiến*).

## **6.2. Về bố trí lực lượng, thẩm tra hồ sơ, bầu Tổ viên, chức danh, công nhận chức danh, thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự (Điều 13)**

- Nhiều ý kiến nhất trí quy định về xây dựng lực lượng như dự thảo Luật (*08 ý kiến*).

- Một số ý kiến đề nghị tách Điều 13 thành các điều riêng quy định cụ thể về bố trí lực lượng, thủ tục thành lập và các vấn đề có liên quan đến bố trí lực lượng (*02 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc việc thành lập Tổ bảo vệ ANTT, vì sẽ phát sinh hệ thống tổ chức ở cơ sở và chế độ, chính sách, điều kiện bảo đảm hoạt động (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị nên chỉnh lý tên gọi thành “*Tổ tham gia bảo vệ an ninh, trật tự*” và khẳng định chỉ là sự tham gia của các thành viên theo tinh thần tự nguyện, tự giác, đóng góp và cống hiến (*01 ý kiến*).

- Khoản 1:

+ Nhiều ý kiến đề nghị về số lượng Tổ bảo vệ ANTT, số lượng thành viên mỗi Tổ tại từng thôn cần tính toán đến đặc thù của địa bàn thành thị, nông thôn, vị trí địa lý, quy mô dân số, quy mô kinh tế, tình hình kinh tế - xã hội, ANTT và việc bố trí các lực lượng khác sẵn có tại địa phương (15 ý kiến); cần quy định cụ thể số lượng tối đa, tối thiểu, tiêu chí, điều kiện thành lập Tổ bảo vệ ANTT (09 ý kiến).

+ Một số ý kiến đề nghị rà soát lại quy trình thành lập lực lượng, bầu Tổ viên để đơn giản trình tự, thủ tục (04 ý kiến); đề nghị thẩm quyền thành lập Tổ bảo vệ ANTT nên giao cho cấp tỉnh (01 ý kiến); bổ sung quy định thành lập Tổ bảo vệ ANTT đối với huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã (02 ý kiến).

- Khoản 3:

+ Có ý kiến đề nghị quy định bầu tổ viên thống nhất với quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến); đề nghị quy định “bầu” đối với Tổ viên, sau đó Công an xã giới thiệu Tổ trưởng, Tổ phó để Chủ tịch UBND xã công nhận (01 ý kiến); đề nghị giao Công an địa phương chủ trì phối hợp xét, chọn theo tiêu chí rồi tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định (01 ý kiến) hoặc Công an cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định (01 ý kiến); hoặc giao cho Trưởng thôn phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thống nhất lập danh sách đề nghị, Công an cấp xã thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận (01 ý kiến); Công an cấp xã phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn thẩm tra hồ sơ tuyển chọn và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thời gian bầu, thành lập tổ kiểm phiếu; quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc bầu tổ viên; bố trí kinh phí và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho việc bầu tổ viên; quy định việc bầu tổ viên trùng với thời gian bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị việc tổ chức bầu tổ viên Tổ bảo vệ ANTT tại điểm a khoản 3 nên giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã để phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và quy định tại Điều 13 của Luật Công an nhân dân (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị, tại điểm b khoản 3, nên quy định là thấp hơn 50% để thuận lợi cho việc thực hiện (01 ý kiến); quy định rõ hơn việc tổ chức bầu trong trường hợp phát phiếu xin ý kiến đến các hộ gia đình và bổ sung quy định hình thức bầu trực tuyến (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị quy định về thời hạn của các chức danh Tổ bảo vệ ANTT thống nhất với nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc nhiệm kỳ của Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (01 ý kiến); thời gian giữ chức danh của tổ viên nên là 05 năm (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về bầu tổ viên có tính đến việc sử dụng phiếu, xử lý khi có số dư (01 ý kiến); bổ sung quy định về cơ chế giám sát

trong việc bầu, công nhận chức danh (02 ý kiến); bổ sung quy định về xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kết quả bầu tổ viên Tổ bảo vệ ANTT và khiếu nại, tố cáo người TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

- Khoản 5: Có ý kiến đề nghị chỉnh sửa điểm a khoản 5 như sau: “*Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là Đội trưởng Đội dân phòng; Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự đồng thời là Đội phó Đội dân phòng*” để rõ hơn, tránh gây nhầm lẫn (01 ý kiến).

### **6.3. Về bầu bổ sung Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, kiện toàn chức danh, cho thôi tham gia hoạt động trong lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 14)**

- Khoản 1: Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể trường hợp cần tăng thêm số lượng tổ, tăng thêm số lượng thành viên (04 ý kiến); đề nghị cân nhắc có kiện toàn cả Tổ viên Tổ ANTT không? (01 ý kiến).

- Khoản 3: Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể việc cho thôi tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (04 ý kiến); quy định cụ thể trường hợp không có điều kiện tiếp tục tham gia do bị xử lý vi phạm pháp luật tại điểm c khoản 3 (02 ý kiến); bổ sung quy trình cho thôi tham gia lực lượng này (01 ý kiến).

## **7. Bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Mục 2 Chương III)**

### **7.1. Về kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 16)**

- Nhiều ý kiến đề nghị báo cáo đánh giá kỹ hơn về tổ chức, ngân sách khi thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (10 ý kiến), cần có số liệu cụ thể chứng minh “*không làm tăng biên chế*”, “*không làm tăng ngân sách*” so với thực tiễn hiện nay (03 ý kiến), không sử dụng số liệu “*cứng*” là 300.000 người như trong Tờ trình dự án Luật (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị tính toán đầy đủ mức chi ngân sách, mức hỗ trợ để vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vừa động viên, khuyến khích được người dân tham gia lực lượng, vừa bảo đảm khả năng chi của ngân sách và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước (04 ý kiến). Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật đang quy định “*mở*”, không tính toán được mức chi, biên chế, chế độ, chính sách, phụ cấp nên có thể chi ngân sách sẽ tăng lên rất nhiều so với báo cáo của Chính phủ (02 ý kiến); đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo đánh giá tổng chi ngân sách sẽ là bao nhiêu khi Luật này có hiệu lực thi hành (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định rõ về quy mô, khung số lượng, khung mức hỗ trợ (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định về trang bị cơ sở vật chất trong Nghị định và Thông tư thay vì quy định cụ thể trong Luật (01 ý kiến); bổ sung quy định về tăng cường thanh tra, kiểm soát vấn đề liên quan đến ngân sách (01 ý kiến).

- Khoản 1: Về nguồn kinh phí, ngân sách bảo đảm:

+ Nhiều ý kiến đề nghị quy định rõ nguồn ngân sách bảo đảm thực hiện (12 ý kiến); đề nghị xây dựng một chương riêng quy định về ngân sách bảo đảm (01 ý kiến); đề nghị sử dụng ngân sách nhà nước (01 ý kiến); đề nghị giao ngân sách Trung ương bảo đảm (03 ý kiến); bổ sung quy định giao Chính phủ bố trí kinh phí cho lực lượng này (01 ý kiến); đề nghị giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (01 ý kiến); đề nghị lấy từ các nguồn như ngân sách nhà nước, xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác... (02 ý kiến); đề nghị bổ sung “nguồn tài chính huy động hợp pháp khác”, đồng thời quy định cụ thể hơn về huy động, quản lý, sử dụng “nguồn tài chính huy động hợp pháp khác” (01 ý kiến); đề nghị lấy từ nguồn ngân sách cấp xã và đóng góp của người dân ở địa phương, vì đây là lực lượng tự quản (01 ý kiến); cho rằng việc bố trí ngân sách theo Điều này sẽ phụ thuộc vào điều kiện của từng địa phương nên mức chi có thể khác nhau, ảnh hưởng quyền lợi của người TGBVANTT ở cơ sở cũng như công tác quản lý của địa phương (01 ý kiến);

+ Một số ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp “địa phương khó khăn về ngân sách” (03 ý kiến); cho rằng các quy định tại Điều này chưa phù hợp với cơ chế tài chính ở những địa phương khó khăn (01 ý kiến); đề nghị quy định bảo đảm tính khả thi, vì địa phương vừa chi cho lực lượng này, lại phải chi cho các lực lượng quân chủng khác ở địa phương (04 ý kiến); đối với những địa phương không cân đối được ngân sách để bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng này thì cần nghiên cứu xử lý cho phù hợp (01 ý kiến) hoặc đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo đảm (01 ý kiến); bổ sung quy định về cân đối ngân sách trung ương để hỗ trợ cho các địa phương khó khăn về ngân sách, nhất là các tỉnh nghèo, tỉnh miền núi, biên giới bảo đảm tính khả thi (02 ý kiến); cho rằng quy định tại khoản này mâu thuẫn với quy định của Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước vì quy định nhiệm vụ chi của cấp nào thì ngân sách cấp đó bảo đảm (02 ý kiến).

- Khoản 3: Đề nghị quy định rõ Công an cấp tỉnh chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp lập dự toán về kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất cho lực lượng TGBVANTT tại cơ sở, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (02 ý kiến).

## **7.2. Về địa điểm, nơi làm việc của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 17)**

- Nhiều ý kiến đề nghị rà soát các quy định về bố trí nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để bảo đảm tính khả thi (12 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị giao địa phương bố trí địa điểm, nơi làm việc cho lực lượng này và quy định theo hướng mở để các địa phương thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương mình (02 ý kiến); đề nghị giao Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nơi làm việc cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ trụ sở làm việc của lực lượng này được bố trí ở đâu, xây dựng mới hay như thế nào (01 ý kiến); quy định rõ địa điểm, nơi

làm việc của lực lượng này để đảm bảo thống nhất giữa các địa phương, vùng miền trong cả nước (01 ý kiến); quy định địa điểm là Hội trường Công an xã hoặc Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã (01 ý kiến); bổ sung thêm phương án bố trí địa điểm làm việc khác bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến); bố trí nơi làm việc đảm bảo an toàn, không bố trí tại các địa điểm sinh hoạt đông người vì lực lượng này có trang bị vũ khí (01 ý kiến).

### **7.3. Về bồi dưỡng, hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 20)**

- Nhiều ý kiến đề nghị quy định rõ chế độ, chính sách đối với lực lượng này và cần bảo đảm tính tương quan, hài hòa với chế độ, chính sách đối với các lực lượng khác ở cơ sở hiện nay (12 ý kiến); cho rằng việc hỗ trợ đối với lực lượng này sẽ dẫn đến các lực lượng kiêm nhiệm khác ở địa phương “so bì” với lực lượng này (01 ý kiến); cho rằng chế độ chính sách trước đây chưa phù hợp (04 ý kiến), cần tính toán để có mức hỗ trợ tốt, tránh mang tính “động viên” (02 ý kiến); đề nghị chế độ, chính sách tương đồng với lực lượng Dân quân tự vệ (01 ý kiến). Có ý kiến cho rằng đây là lực lượng tự nguyện nên chỉ bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ, không nên quy định trợ cấp hàng tháng (03 ý kiến) hoặc quy định chế độ, chính sách như lực lượng bán chuyên trách (01 ý kiến); đề nghị chỉ hỗ trợ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT, còn Tổ viên không hỗ trợ (01 ý kiến); đề nghị quy định rõ chế độ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời là Tổ trưởng hoặc Tổ phó Tổ dân phòng (02 ý kiến); rà soát chế độ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT đồng thời là Tổ trưởng hoặc Tổ phó Tổ dân phòng để không trùng lặp (03 ý kiến); đề nghị bồi dưỡng cho người làm việc thay (01 ý kiến), số lần được thanh toán tiền tàu xe đi về (02 ý kiến); đề nghị thu hút các quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng này thành một điều riêng để quy định cho thống nhất, đầy đủ (04 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát, quy định cụ thể, rõ ràng hơn về hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, quy định chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (04 ý kiến); đề nghị xem xét đến tính đồng bộ, tương quan với các lực lượng khác ở cơ sở đối với quy định về hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (01 ý kiến); quy định mức hỗ trợ 100% về bảo hiểm y tế (01 ý kiến); cân nhắc lực lượng này có phải tham gia bảo hiểm bắt buộc không (01 ý kiến); cân nhắc việc lực lượng này được hưởng chế độ tiền tuất (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc thay từ “hỗ trợ” bằng từ “bảo đảm” thể hiện rõ ràng chính sách, cơ sở vật chất, chế độ chi trả cho lực lượng này (01 ý kiến); bổ sung quy định về chế độ thai sản đối với người tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở là nữ (01 ý kiến); bổ sung quy định giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định chế độ bồi dưỡng khi cử đi tập trung bồi dưỡng, tập huấn, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc được huy động thực hiện nhiệm vụ hoặc khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (01 ý kiến).

- Khoản 1: Một số ý kiến đề nghị quy định mức tối thiểu hỗ trợ thường xuyên hàng tháng, hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế và giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, tránh tùy nghi tạo sự chênh lệch giữa các địa phương (03 ý kiến).

- Khoản 2: Có ý kiến đề nghị làm rõ “*công việc nặng nhọc, độc hại*” tại điểm b (01 ý kiến); cho rằng nội dung điểm c và điểm d khoản 2 không thống nhất với khoản 3 về thẩm quyền chi trả bồi dưỡng, đề nghị quy định rõ là thẩm quyền đó thuộc Chính phủ hay Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (02 ý kiến); quy định rõ nội dung “*làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú*” tại điểm d, vì lực lượng này làm việc tại địa bàn phụ trách (02 ý kiến); đề nghị bỏ quy định tại điểm d vì hoạt động của lực lượng này gắn trực tiếp với cơ sở, không nên điều động lực lượng này đi công tác nơi khác, trừ khi đi tập huấn, đi bồi dưỡng (02 ý kiến).

## **II. VỀ CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ**

### **1. Về bố cục của Luật**

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về giải thích từ ngữ (03 ý kiến); giải thích từ ngữ “*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở*” (01 ý kiến), giải thích từ “*cơ sở*” thống nhất với Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Hòa giải ở cơ sở (04 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều quy định về đối tượng áp dụng của Luật, bổ sung đối tượng áp dụng là các lực lượng tự quản, lực lượng khác với tính chất tham gia hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT (02 ý kiến); bổ sung một chương hoặc một số điều quy định về huy động các lực lượng trong Nhân dân TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến); bổ sung một điều quy định về quyền và nghĩa vụ của từng thành viên Tổ bảo vệ ANTT (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 điều tại Chương V về khiếu nại, tố cáo về bầu Tổ viên Tổ ANTT (01 ý kiến); tách nội dung khoản 3 và khoản 4 Điều 13 để thiết kế thành một điều quy định về việc bầu tổ viên (01 ý kiến).

### **2. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 3)**

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ chính quyền địa phương quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì, lực lượng Công an quản lý, chỉ đạo về vấn đề gì (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ tại khoản 2 là “*Hoạt động dưới sự quản lý của chính quyền địa phương cấp xã...*” (01 ý kiến); hoặc đề nghị sửa thành “*Đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền địa phương*” (01 ý kiến); đề nghị bổ sung “*các tổ chức chính trị xã hội*” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các nội dung mang tính nguyên tắc sau: “*Lấy phòng ngừa là chính, phát hiện từ sớm, từ xa là chủ yếu, dựa vào cộng đồng là chủ đạo; không phát sinh ngân sách chi của Nhà nước; xem xét tăng cường ở những địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự*” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng việc quy định nguyên tắc không phân biệt giới tính đối với người tham gia lực lượng này là khó thực hiện vì trên thực tế phụ nữ khó có điều kiện tham gia (01 ý kiến).

### **3. Về quan hệ công tác, phối hợp của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và huy động lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 5)**

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định rõ mối quan hệ, cơ chế phối hợp với các tổ chức khác ở cơ sở như cấp ủy, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác mặt trận, lực lượng quân sự, dân quân tự vệ, các tổ chức, đoàn thể khác ở cơ sở để xác định rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời giám sát, đánh giá được hiệu quả hoạt động đối với lực lượng này (04 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 chưa đầy đủ, đề nghị bổ sung quy định Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, chỉ đạo hoạt động bảo vệ ANTT ở cơ sở (01 ý kiến); đề nghị rà soát quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 và Điều 13 bảo đảm thống nhất là Ủy ban nhân dân quản lý về tổ chức, hoạt động, giao Công an chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ (01 ý kiến); quy định cụ thể nội dung điểm b về việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng Công an chính quy đối với lực lượng này (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng quy định tại điểm a khoản 2 chưa bao quát hết các tình huống phức tạp về ANTT ở cơ sở và biện pháp giải quyết, đề nghị bổ sung cho đầy đủ (04 ý kiến); bổ sung mối quan hệ, trách nhiệm huy động, điều kiện, quy mô, hình thức huy động lực lượng TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến); quan hệ giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và Công an xã trong chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn giải quyết tình huống (03 ý kiến); quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã huy động lực lượng TGBVANTT ở cơ sở, Công an xã chỉ huy, hướng dẫn giải quyết đối với các trường hợp cho phù hợp (03 ý kiến);

### **4. Về hành vi bị nghiêm cấm (Điều 6)**

- Có ý kiến cho rằng tại khoản 1 quy định cấm thành lập lực lượng TGBVANTT ở cơ sở không đúng thẩm quyền là chưa phù hợp với thực tiễn, vì hiện nay ở một số nơi, một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã hình thành mô hình tổ tự quản về ANTT của các dòng họ mà pháp luật không cấm và đã phát huy được hiệu quả (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 2 cấm lực lượng TGBVANTT ở cơ sở bao che, dung túng, tiếp tay cho hành vi vi phạm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung nội dung “không thực hiện nhiệm vụ trong trường hợp khẩn cấp” và tiếp tục làm rõ các hành vi nghiêm cấm đối với người trong và ngoài lực lượng này (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cấm lực lượng TGBVANTT ở cơ sở xâm phạm quyền, lợi ích của công dân, cơ quan, tổ chức; vi phạm quy định làm việc của lực lượng này (01 ý kiến).

## **5. Về trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 18)**

- Có ý kiến cho rằng Điều 18 còn chung chung, chưa chặt chẽ, đề nghị bổ sung một khoản giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị rà soát lại quy định tại Điều 18 vì cho rằng Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ không quy định lực lượng TGBVANTT ở cơ sở được sử dụng công cụ hỗ trợ; đồng thời đề nghị bổ sung quy định phù hợp (*01 ý kiến*).

## **6. Trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Điều 19)**

- Nhiều ý kiến đề nghị rà soát các quy định về chế độ, trang phục, bảo đảm điều kiện hoạt động cho Lực lượng TGBVANTT ở cơ sở bảo đảm tính khả thi (*12 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị có hướng dẫn thống nhất trong việc thực hiện trang phục, phù hiệu, chế độ, chính sách (*01 ý kiến*).

## **7. Về giải quyết trường hợp lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh khi thực hiện nhiệm vụ (Điều 21)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trường hợp người tham gia lực lượng này không trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, nhưng có hành động dũng cảm cứu người và bị thương, hy sinh (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị không dùng từ xét hưởng chính sách “*như thương binh*” tại điểm c khoản 1, mà cần quy định rõ là được công nhận thương binh (*01 ý kiến*); ý kiến khác đề nghị cân nhắc quy định xét hưởng chính sách như thương binh, công nhận liệt sĩ (*01 ý kiến*).

## **8. Nhiệm vụ chi của Bộ Công an (Điều 22)**

Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ lưỡng nhiệm vụ chi của Bộ Công an tại Điều 22 và nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương tại Điều 23 dự thảo Luật để tránh chồng chéo, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện pháp luật (*01 ý kiến*).

## **9. Về nhiệm vụ chi của địa phương (Điều 23)**

- Một số ý kiến đề nghị rà soát kỹ khoản 1 Điều 20, Điều 22, Điều 23 để xác định rõ nhiệm vụ chi hỗ trợ thường xuyên hàng tháng của Hội đồng nhân dân tại Điều 23 (*04 ý kiến*).

- Có ý kiến cho đề nghị rà soát nhu cầu của từng địa phương về bố trí và sử dụng đối với lực lượng này, từ đó quy định mức chi tối thiểu mà các địa phương phải chi trả cho lực lượng này (*01 ý kiến*); cần có cơ chế riêng đối với các địa phương còn chưa tự cân đối được ngân sách mà Trung ương còn phải hỗ trợ (*01 ý kiến*).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc chuyển nhiệm vụ được quy định tại điểm c khoản 1 về mua sắm trang phục phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng TGBVANTT ở cơ sở sang nhiệm vụ chỉ cho Bộ Công an để thực hiện thống nhất trong cả nước, phòng ngừa tình trạng mua, bán trang phục, phù hiệu, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng này ở ngoài thị trường (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng quy định tại khoản 2 sẽ dẫn đến mỗi địa phương có một quy định khác nhau, thiếu thống nhất và đề nghị giao Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn cụ thể mức chi, trên cơ sở đó giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi để triển khai thống nhất giữa các địa phương (01 ý kiến).

#### **10. Về trách nhiệm của cơ quan tổ chức (Chương IV)**

- Điều 24: Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm Bộ Công an phối hợp với cơ quan, tổ chức biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong công tác TGBVANTT ở cơ sở (02 ý kiến).

- Điều 26: Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành và có chế tài phù hợp (01 ý kiến).

- Điều 27 (Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp):

+ Khoản 1: Có ý kiến đề nghị cân quy định cụ thể hơn điểm b khoản này theo hướng phân cấp, giao cấp tỉnh quyết định ngân sách bảo đảm (01 ý kiến).

+ Khoản 2: Một số ý kiến đề nghị bổ sung nội dung ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, đồng thời bỏ khoản 3 để thống nhất với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương (01 ý kiến).

- Điều 28: Một số ý kiến đề nghị rà soát, chỉnh sửa Điều này cho phù hợp với hoạt động phản biện xã hội, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (02 ý kiến); bổ sung quy định về trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam trong việc tạo điều kiện cho người dân tích cực TGBVANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

#### **11. Về hiệu lực thi hành (Điều 29)**

Có ý kiến đề nghị thời điểm Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 (01 ý kiến).

#### **12. Về điều khoản chuyển tiếp (Điều 30)**

- Có ý kiến cho rằng nội dung của Điều này không phải là điều khoản chuyển tiếp mà là trách nhiệm tổ chức thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị trong điều khoản chuyển tiếp cần có quy định về hiệu lực Pháp lệnh Công an xã và quy định về lực lượng dân phòng trong Luật Phòng cháy và chữa cháy (02 ý kiến).

## **12. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của các luật có liên quan (Điều 31)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung sửa đổi nội dung khoản 2 Điều 5 Luật Phòng cháy, chữa cháy như sau “*Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đủ sức khỏe tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu*” để thống nhất với quy định tại Điều 4 của dự thảo Luật, tương thích với quy định tại Điều 20 của Bộ luật Dân sự “*thành niên là người từ đủ 18 tuổi trở lên, người thành niên có năng lực, hành vi dân sự đầy đủ, trừ trường hợp quy định tại các Điều 22, 23 và 24 của Bộ luật Dân sự*” (01 ý kiến); rà soát các quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy có liên quan đến việc kiện toàn thống nhất lực lượng TGBVANTT ở cơ sở để sửa đổi cho phù hợp (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chuyển khoản 4 Điều này (hướng dẫn, huấn luyện...) thành khoản 6 của Điều 25 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa cụm từ “*công dân đủ 18 tuổi*” tại khoản 5 cho thống nhất với Điều 4 dự thảo Luật (01 ý kiến).

## **13. Một số nội dung khác**

- Có ý kiến cho rằng khái niệm “*an ninh, trật tự*” trong dự thảo Luật là khá rộng dẫn đến chồng chéo nhiệm vụ của các lực lượng chuyên môn khác (01 ý kiến); đề nghị sử dụng các thuật ngữ liên quan đến thôn, tổ dân phố cho phù hợp với tên gọi thường dùng ở miền Nam (01 ý kiến); đề nghị sử dụng từ “*Nhân dân*” cho phù hợp, vì đây không phải đối tượng quản lý mà là từ để tôn vinh (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với những người đang trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân nhưng đã tham gia lực lượng TGBVANTT ở cơ sở thì được miễn tham gia nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giao lực lượng này chỉ thực hiện nhiệm vụ TGBVANTT ở cơ sở hay có thể kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ khác ở cơ sở (01 ý kiến); đề nghị mỗi thành viên Tổ bảo vệ ANTT làm nhiều việc để nâng phụ cấp lên, giảm số lượng người tham gia xuống (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị rà soát và thu hút tối đa vào Luật đối với các quy định trong các dự thảo Nghị định, dự thảo Thông tư để nâng cao hiệu lực pháp luật, vì dự thảo Nghị định kèm theo hiện chỉ có 09 điều, dự thảo Thông tư chỉ có 08 điều (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết các nội dung tại khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 14, khoản 2 Điều 15; nên quy định chi tiết trong Luật hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Bộ Công an chỉ đạo Công an các địa phương bố trí đủ lực lượng Công an cho cấp xã, không để bị động, bất ngờ về ANTT (01 ý kiến);

ngiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm cơ quan, tổ chức khác như nhà trường, gia đình trong công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về thành lập Quỹ hỗ trợ lực lượng TGBVANTT ở cơ sở do cấp xã trực tiếp huy động, quản lý và sử dụng để hỗ trợ chi trả chế độ cho lực lượng này (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi Luật Dân quân tự vệ để bảo đảm chính sách tương đồng khi Luật này có hiệu lực (01 ý kiến).

Trên đây là tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Tổng Thư ký Quốc hội trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Ban Thư ký;
  - Ủy ban QPAN;
  - Bộ Công an;
  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
  - Lưu: HC, QPAN,
- Số e-PAS: 137948

**TỔNG THƯ KÝ**

(Đã ký)

**Bùi Văn Cường**